RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BA. — SỐ THỨ 2605 — MỖI SỐ: 0 $ 02 — NGÀY THỨ HAI 23 và THỨ BA 24 NOVEMBRE 1925

Trung-Bắc Tân-Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE
N° 4314

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BÁO

	Báo ở Hà-nội gửi đi các tỉnh	Báo ở các tỉnh gửi đi	Báo ở Hà-nội gửi đi ngoại quốc	Báo ở các tỉnh gửi đi ngoại quốc	Báo ở Hà-nội gửi đi Tây, Mỹ	Báo ở các tỉnh gửi đi Tây, Mỹ
Một năm	6 $ 00	6 $ 00	8 $ 00	8 $ 00	8 $ 30	8 $ 60
Các lang và						
Sáu tháng						
Ba tháng						
Một tháng						

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois.

Toutes les lettres testimes à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large
3e page
Une seule insertion. . . . . 0 $ 30 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le cm
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái tục-thượng xa-xỉ của người mình bây giờ

Từ khi có cái văn-minh vật-chất tiếp-xúc đến lỗ tai con mắt người mình, ở những chỗ đô-hội tỉnh-thành, cái tập-tục xa-xỉ càng một ngày một dữ: ăn thì những hải-sâm quan-yến; uống thì những cốt-nhất sâm-banh; mặc thì những hàng Nhật, hàng Tàu, hàng Tây, nay nới này mai mối kia, gấm đoạn cũng chưa là sang, nhung ni cũng chưa là ấm: đồ trần-thiết thì nào tủ chè khám, nào khăn bàn thêu, nào thống Tàu, nào lọ sứ, sang trọng ra sắm đến năm bảy trăm đồng một cái cũng có, mà tầm-thường cũng mất bảy tám chục cho đến một vài trăm; lại còn những cái ăn không no mặc không ấm, dùng không được việc gì mà cũng huy-hoắc kể trăm kể nghìn, nào voàng, nào hột, nào nhẫn, nào hoa, vàng trát đầy mình, ngọc quấn dầy cổ; một hộp nước hoa đến năm sáu đồng bạc; một điếu xì-gà đến bảy tám phật-lăng; một bữa tiệc, một bữa giỗ, một đám hỉ, một đám tang có khi tiêu phí bằng một cái vốn doanh-nghiệp của một người trung-gia, một số chi hàng năm của một nhà buôn lớn; cái cách ăn tiêu cũng xa cực xỉ, mỗi năm mỗi tiến, càng ngày càng hơn, thì nhau mà làm, ganh nhau lấy tiếng; thứ nhất là bọn thiếu-niên ăn hoang mặc hại, bọn-điền của trời lại càng ghê gớm nữa.

Có người bảo: cách ăn ở phải tùy thời mà thay đổi; chén ngọc đũa ngà, cỗ-nhân lấy làm xa-xỉ, đến sau cũng là vật thường dùng; gấm vóc xe ngựa, ngày xưa vào bậc vương hầu, đến sau cũng chưa lấy gì làm sang trọng. Huống ngày nay Âu Á giao-thông, không phải lúc nhà ai cứ đóng cửa giữ theo thói nhà ấy; người ta mùa bát lâu dài, áo xiêm ngọc lụa, có lẽ nào mình cứ giữ cả chua mằm mặn, nỗi đất mâm nan; ở đời nay mà cách ăn ở cứ theo thói kiệm-ước như đời xưa, thì thế là thoái hóa chứ không phải tiến-hóa. Phải, cách ăn ở nên tùy thời thay đổi là phải, nhưng dù thay đổi thế nào đi nữa, thì ăn mặc cũng cốt bợp vệ-sinh là quí, trần-thiết cũng cốt được nhã khiết là vừa, những cái không phải nhật dụng tất nhu, thì hư phí làm chi cho vô ích. Vả lại người ta mà mê ham về nhục-dục quá nhiều thì tu dưỡng về tinh thần tất ít, chẳng những là hại của, mà thân thể cũng nhân thế sinh nhược, trí-thức cũng nhân thế kém hèn; người đương-cục lấy làm khoái chí thỏa đời, mà kẻ thức-giả cho là bùa mê thuốc độc; cho nên xa-xỉ quá độ chưa chắc đã thật là tiến-hóa mà có lẽ lại là cái trương-triệu thoái hóa cũng nên.

Lại có người bảo văn-minh trong thế-giới bởi loài người có thị-dục mà ra; đường sinh-hoạt của người ta cứ mỗi ngày mỗi lên không chịu giữ một mực; mọi sự dưỡng sinh, trước còn mộc-mạc, sau ra văn-hoa, những vật trước đã lấy làm hoàn-toàn, sau lại hiềm là thiển-thốn, thị-dục ngày càng lớn, thì sự nghiệp ngày càng nhiều; cái xa-xỉ của loài người lên chừng nào, thì cái trình-độ văn-minh cũng tiến lên theo chừng ấy; nếu cứ yên bề giản-lậu, thì thế-giới còn có tiến-bộ gì. Than ôi! những lý-tưởng ấy nếu hiểu lầm sẽ có bại lớn. Văn-minh trong thế-giới vẫn là bởi cái dục-vọng cao rộng của người ta, song sự-nghiệp văn-minh gây dựng được nên thật phải nhờ ở cần kiệm. Thử xét xem trong lịch-sử văn-minh của nhân-loại biết bao nhiêu công nhọn việc nhỏ là chẳng nhờ ở tư-bản với nhân-công, nếu đã quí lắng phí phù xa, thì tư-bản với nhân-công còn bởi đâu mà có. Loài người sở dĩ khác hơn muôn vật, cũng chỉ vì biết để dành ăn nhịn, tính công-ích cho xã-hội, mưu hạnh-phúc cho đời sau. Nghĩ ở một nước văn-minh ngày nay, ruộng đất mười phần còn bỏ hoang đến năm sáu, lợi rừng lợi bể, trời đất sinh ra ở xứ mình để cho người mình hưởng dụng, còn bỏ hoài bỏ phí chưa khai thác được chút nào, những việc công-cộng trong xã-hội như việc giáo-dục, việc từ thiện, việc tương-tế tương-trợ còn khiếm-khuyết cực nhiều. Phàm những sự-nghiệp văn-minh trong nước, việc gì là việc không có thể làm nên; mà tiền trong nước có dư hay không là chỉ trông ở sự tiết-kiệm tinh sức của người trong nước. Hiện các nước văn-minh tiến-tiến bây giờ cũng đều lấy tăng gia sinh-sản, hạn chế tiêu phí là cái phương-pháp độc nhất vô nhị để bảo thủ văn-minh; ta mà thật có bụng muốn bộ sộp văn-minh cũng không gì bằng thực hành hai câu ấy vậy.

Ai ơi! xin ngẫm kỹ cuộc đời, nhóm xa hậu-vận. Cái tệ xa xỉ gần đây thật đã làm cho phong hóa trong xã-hội ta phải đổi bại, nguyên-khí của quốc-gia ta phải tiêu mòn. Xem ngay hiện-trạng ở xứ ta biết bao nhiêu là kẻ bần yếu đã bị cùng khổ lưu-ly, kẻ cường bạo đã thành côn biển trộm cướp, tối mắt về của mà không kể gì bội lý thương luân, húc đầu vào tiền mà không kiêng gì vô nhân bạc nghĩa. Xét cái bệnh-căn, chẳng là bởi tập tính xa sỉ ăn liều tiêu càn mà đến thế du? muốn cứu cái bệnh ấy mà mong có lúc tiến-hóa văn-minh, thì sùng kiệm giới xa chính là một phương thuốc lỗi bệnh ở xã-hội ta ngày nay đó.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 20 Novembre 1925

Cái chương-trình tài chánh tại thứ-dân nghị-viện

M. Painlevé đáp lại các ông nghị ở thứ-dân nghị viện, có nói nghị-viện nên lấy lòng công bằng mà xét cái chương-trình tài-chánh, chớ có nên thiên-vị, chỉ nên lưu tâm về phương-diện chuyên môn hoàn-vẫn-để ấy mà thôi. Ông nói nếu nghị viện bàn mà **không giải quyết được ra làm sao**, thì rất là nguy hiểm cho tình trạng ngày nay. Trái với lời của M. Bokanowski, M. Painlevé có nói những sự phải tăng số giấy bạc, chính là đúng với những lúc các ngân đơn ngắn hạn đến kỳ phải giả. Vì sổ chi-tiêu thiếu tiền, nên nhà nước phải tăng số giấy bạc để toàn ngân đơn, đến kỳ ngày 8 Décembre trước đây, và để chi vào các khoản không sao thôi được. Ông nói khi nào tiền franc ở ngoài và ở trong có vững giá, thì tiền-tệ mới có thể vững giá được. Ông lại nói: Chúng tôi muốn hiệp lâm cho tiền-tệ ở trong nước được vững giá, và kỳ các giao-ước quốc tế làm cho ở ngoài cũng vững giá. Trước tiên cái chương-trình chủ việc trả tính cho sổ chi thu được quân bình. Ông xin nghị viện tán thành cho tên nội-các trong công việc khó khăn ấy.

Nước Pháp với Hoa kỳ

Các báo đăng tin rằng, M. Henry Berenger điện thuyết tại bữa tiệc đặt ở American Club, có nói về cái vấn-đề trái khoán; ông có nói sức nước Pháp có thể làm được đến đâu, nước Pháp sẽ hết sức làm để điều đình với Hoa-kỳ về cái vấn đề trái khoán. Sau cùng ông có tỏ ý mong cho Âu-châu sẽ kết liên làm một hiệp chủng quốc.

Nước Pháp với nước Anh

M. de Jouvenel có tỏ ý đẹp lòng về cuộc hội nghị ở Londres về việc hội Vạn-quốc, nước Anh, nước Pháp để tỏ rõi nhau trong các xứ bị ủy-quyền quản trị ở Đông phương, nhất là về việc định giới cái Syrie, đất Palestine và đất Irak. Ông có nói ông sẽ đến Angora để xét cái vấn-đề ấy. Chính-phủ Anh đã gửi mệnh lệnh cho các quan ở các nơi để tán-thành cho cái chánh sách của Pháp.

Chiến-sự ở Maroc

Ở Tây-ban-nha có tin rằng quân đóng ở tại blockhaus về khu R-gaya đã đánh tan một toán địch-quân, bắt được rất nhiều tù binh, cùng một số lớn đồ đạc, khí-giới và súc vật.

Tại Melilla, bọn địch-quân muốn đến gần chỗ nhà quân binh xứ Ilng ở Adjir, thì quân binh xứ đã đánh cho nó phải lui, địch quân bỏ tử-thi, thương binh, và khí-giới lại.

Việc chính-trị nước Ai-cập

Zaghloul Pacha có nói nếu việc chánh trị trong nước không chỉnh đốn lại, thì có lẽ Ai-cập sẽ xảy ra cách mệnh mất. Ông nói nước Ai-cập, nên vào hội Vạn-quốc, như một nước độc-lập.

Hỏa tai ở Toulon

Tại Toulon kho chứ ở xưởng đóng tàu bị cháy tổn hại độ 5 triệu.

Việc ở Ấn-độ Hà-lan

Ở Welleoreden có tin rằng ở đông bộ Java bị tiêu khô dữ dội. Nhiều ruộng lúa không có mưa để nảy tháng nay. Nghề làm đường bị tổn hại về việc ấy và số đường năm nay chắc là được ít. Việc đều khó thiệt cho Java mất 100.000 guilders. Giá mưa đã sắp tới.

Việc ở Mãn-châu

Tại Nga Viễn-đông, định đặt một đường auto-cars.

Đã đặt một đường điện thoại từ Phụng-thiên đến Hải-thành.

Tại cuộc hội nghị quan thuế

Theo như khoản của hội-đồng quyết nghị về việc quan thuế tự-trị, thì liệt-quốc công-nhận cho Trung-hoa được tự-trị về đường quan-thuế, về sự bãi các điều khoản hạn chế ở trong các giao ước của Trung-hoa với liệt quốc. Liệt quốc cũng ưng cho từ ngày 1er janvier 1925 sắt đặt thi-hành các luật đặt một ngạch quan thuế chung cho cả nước.

Chang phủ Trung-hoa tuyên-bố rằng tể các luật mới, tại hành, thì sẽ bãi thuế lý-kim. Chánh-phủ tuyên-cáo rằng trước ngày 1er năm thứ 18 của dân chánh-phủ, nghĩa là ngày 1er janvier 1929 sẽ bỏ thuế lý-kim.

Hội-đồng có bàn về cách dùng số tiền thu được về khoản thuế-phụ và về việc định liền thuế. Hội-đồng định đặt ba ủy ban để xét lại vấn-đề ấy.

Nước Nhật với hội đồng quan thuế

Các báo Nhật tỏ ý mừng rằng về việc chiến tranh ở Trung-hoa đã dẹp yên, mà việc ấy là nhờ ở cuộc hội nghị quan thuế được tấn-bộ.

Kỳ thực, là một vị quân sư Nhật của Trương-tác-Lâm, trong khi quân của Phụng-thiên đến Bắc-kinh, có yêu cầu Trương phải rút quân về, để cho Phụng-ngọc-Tường đi, không có tin Nhật-báo không cấp tiền cho đáng Phụng-thiên nữa.

Viên ấy lại yêu cầu ân định lại các hàng hóa về hạng xa-xỉ-phẩm.

(Indopacifi)

Chiến-sự ở Syrie

Báo *Petit Parisien* có nói theo như tin ở Beyrouth gửi đến thì định quân cả thảy 6 toán, mỗi toán độ 2000 người, vận động rất nhanh, và lại có thêm 8 bọn thổ phỉ vào nữa. Việc bình Pháp tới nơi, thì sẽ thế dẹp yên được ngay, không có gì là khó khăn. Song còn việc tài-trị thì khó khăn hơn. Không những phải tu-bổ lại mà còn phải tân tạo nữa.

(Havas)

TÒA HỘI-CÁC PAINLEVÉ LẠI ĐỔ

Trong điện-báo *Havas* ngày 21 novembre có nói: Ngày hôm nay, thứ-dân nghị viện lại bàn về bản dự án tài-chính. Nghị-viện sẽ ưng thuận khoản thứ 3 và khoản thứ 4, nói về việc phát hành quốc-phòng trái-khoán. Đến các khoản thứ 5 và thứ 6 nói về việc ngân-khố trái-khoán, chắc là nghị-viện sẽ bàn bạc kịch liệt. Ông Painlevé cho các khoản này là những khoản cốt yếu trong chương-trình, và ông sẽ đem các khoản ấy xin nghị-viện bỏ phiếu xem có tín nhiệm tòa nội-các hay không.

Trong vô-tuyến-điện *Indopacifi* ngày 22 novembre lại có tin sau này:

Khoản thứ 3, bị nghị-viện bỏ 277 phiếu đối với 249 phiếu phản kháng. Khoản ấy như sau này: « Các ngân đơn ngắn hạn, về hạng Ngân-khố và hạng Quốc-gia ngân-hàng, trừ các ngân-đơn mãn hạn ngày 8 décembre này không kể, còn thì bắt đầu từ ngày 1er janvier 1923 sẽ hoàn đi lần lần 25 năm thì hết ». Thế là tòa nội-các bị đổ.

Đảng xã-hội cấp-tiến và một phần trong đảng xã-hội đứng lên, và vỗ tay, mà kêu: « Cộng-hòa dân-quốc trường cửu ». Trong số ấy có M. Paul Boncour.

MM. Compère-Morel, Blum và mấy ông khác ngồi yên, không dự vào việc biểu-tình ấy.

CÁCH VIẾT CỦA CÁC LỐI CHỮ

Người Grec ngày xưa, viết một dòng từ bên tay phải sang bên tay trái, rồi dòng sau thì viết từ tay trái sang tay phải. Và sau người Grec viết toàn từ tay trái sang tay phải cả.

Người Trung-hoa, và người Nhật-bản thì viết từ trên xuống dưới, người Trung-hoa thì bắt đầu từ bên tay trái sang tay phải, mà người Nhật-bản thì bắt đầu từ bên tay trái sang bên tay phải. Người Mexicains thì viết từ dưới lên trên.

Chữ Hébreu, chữ Chaldéen, chữ Samaritain, chữ Syrien, chữ Turc, chữ Persan, chữ Arabe, chữ Tartare, thì viết từ tay phải sang tay trái, chữ Latin, chữ Arménien, chữ Ethiopien, chữ Géorgien, chữ Slavon, và tất cả các chữ Âu châu viết từ tay trái sang tay phải.

MỘT CÁI DÙ CHE BỀN NHẤT

Một nhà phá bảo ở New York, là Barnet có tuyên-cáo rằng ai có một cái dù giữ được bền nhất, thì đem tặng một cái mề-đay, và một số tiền 1000 đô-la. Dù bền, nhưng phải là một cái dù vẫn dùng, chứ không phải là một cái dù cố giữ để làm vật kỷ-niệm đâu.

Một người Hoa-kỳ ở chân New Jersey tên là M. Akermann được tin ấy có nói dù của mình mua đã năm chục năm, và hiện nay vẫn còn dùng luôn. Lúc mới đã tưởng gì nhất về tay người ấy, nay lại được tin rằng một người đàn-bà Ecosse là Mrs White, tại cửa Heris lại giữ được cái dù của mình đến nay tới sáu mươi mốt năm. Dù ấy làm rất bền từ ngày mua đến giờ phải chữa có hai lần, mà hiện nay chỉ có chỗ tay cầm là bị hư một chút mà thôi.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quí-báo làm ơn chỉ bảo cho một việc như sau này:

Nguyên tôi có một người em họ tên là C. hỏi thị T. làm vợ, hai bên đã đi lại sêu tết hai, ba năm rồi, đến ngày tháng chạp năm ngoái thì cưới, đem nạp tài và dẫn đồ cưới, thì bố mẹ thị T. đều bằng lòng nhận cả. Song không biết vì cớ gì mà thị T. không chịu ký vào sổ giá-thú mà cũng không về nhà tên C. nữa, bỏ về bay bỏ đi đem thưa nhau, thì quan huyện đã bảo nếu thị T. không bằng lòng lấy tên C. được nữa thì lấy người khác.

1° Nếu vậy có thể kiện thị T. cứ phải lấy tên C. được không?

2° Có thể đòi lại được những tiền sêu tết và những tiền cưới mà đã đem đến nhà thị T. được không?

Nhờ quí-báo làm ơn chỉ bảo hộ chúng tôi được đội ơn lắm lắm.

LỜI ĐÁP. — Thị T. không chịu lấy tên C. thì thôi, chứ không bắt được, nếu bắt được thì chẳng hóa ra làm trái sự tự do của người ấy?

Nhưng cha mẹ thị T. đã bằng lòng rồi đã nhận sêu tết và đồ cưới rồi mà đến hôm cưới thị T. lại không chịu ký vào sổ giá-thú, không về nhà chồng thì cha mẹ thị phải trả đồ dẫn cưới lại và tên C. có thể kiện thị T. đòi tiền sêu tết được, vì nếu không có có lẽ gì chính đáng mà đến lúc cuối cùng thị T. lại bội ước, để bên nhà trai phải thiệt hại tốn kém thì thị T. phải đền bồi lại. Vì sự thật nếu ấy mà thị T. có thể làm tổn hại cả danh giá người con trai nữa, là công chúng thấy thế tất phải nghi ngờ, là bên nhà trai có sự gì xấu cho nên mới không xong.

Vậy nếu tên C. xét ra sự tổn hại ấy dưới 30 đồng thì có thể kiện tại tòa án đệ nhất cấp, và trên 30 đồng thì kiện tại tòa án đệ nhị cấp.

Ph. h-L.

QUAN TOÀN-QUYỀN VARENNE TẠI NAM KỲ

Saigon ngày 21 Novembre 1925

Chiều hôm nay quan Toàn-quyền Varenne khởi-hành ở Saigon đi Mĩ-tân Ngài cùng quan Thống-đốc Cognacq lưu lại ở đấy, tuần chiêm hôm thứ bảy, và ngày hôm chủ nhật.

Sáng thứ hai ngài đi Cao-miên. Ngài sẽ lưu lại ở đấy ngày thứ ba và ngày thứ tư, chiều ngày thứ năm, ngài sẽ trở lại Saigon. *(Indopacifi)*

LỜI ĐÀN BÀ

Sự tài chính trong một nhà

Người ta sống để làm gì? Nói rằng sống để mà làm việc, khi cũng thái quá, nói rằng sống để mà ăn, khi cũng đê-tiện quá, vậy thời sống cho hoàn toàn thì nên làm mà ăn, có làm mới ăn, có ăn phải làm, sự tài chánh trong một nhà là cần phải vận động luôn luôn, người nào cũng phải cố công gắng sức, nhiên hậu mới khỏi sự thiếu thốn. Có nhà đông người, mà người nào cũng có công việc làm lụng, tức nhà ấy không đến nghèo, có nhà ít người mà công việc chẳng có, ấy là phải thiếu, cho nên số người đông và số người ít không sợ, chỉ sợ ăn nề ngồi rồi mới hại thôi, tuy nhiên có người làm ra nhiều xấp bội, lễ thời mấy mươi người ăn nhờ cũng không hết, song nên xét kỹ mấy mươi người ăn nhờ đó, thường làm ngăn trở cho sự tài chánh không vận động ra nổi, sẽ có một ngày sự tài chánh quẫn bách đến đến thất nghiệp hết thảy, bởi vậy thà việc người thừa ra mà người làm xấp bội còn lên, không thà người thừa mà việc chẳng có.

Sách ta có câu: « Thắng điền bất như giảm khẩu »; thêm ruộng chẳng bằng bớt miệng, làm như thế để cho ai nấy nên mưu lấy sức tự mình làm ăn, tức phi nuôi những kẻ giá-đụ và trẻ con ở ăng kể, còn lại hàng người đã đứng tuổi mà không biết đinh sinh, thực là tài cho cả đoàn thể; tài chánh một nhà, cũng như tài chánh một nước, cái cơ quan vận động kẻ ôn khéo tại người cầm đường, mỗi một phần, phụ thuộc giúp đỡ xung quanh cũng phải biết bổn phận mới mong hưng vượng được; nước nhiều dân thất-nghiệp nước suy, nhà nhiều người vô nghề nhà bại; suy, bại, nguyên nhân do vì một sự người thừa ra cả, vẫn để tài chánh thực có quan hệ lắm thay!

Ví dụ: tài chánh một nhà, vẫn số ăn tiêu nọ phụng sự cha mẹ, ai đâm nói là không hay, ai giúp em, ai nói là không nên, nhưng cái thói tuần tối đẹp đường ấy, mà chớ để sai lạc cái bổn phận, tức không đến nỗi hiệt hại quá, vì một người đứng trong gia-trực, sinh thân ra không phải trơ trọi một mình, đã có lục thân quyến thuộc, tức là phải hệ lụy về sự phụng dưỡng. Cái số dự toán ấy không thể tiêu đi đâu đặng. Song-le về phần người đối với nền tài chánh trong gia-đình cha mẹ tuy phải biết cái đạo làm cha mẹ không nên quá lạm dụng phần quyền lợi mình không làm được hưởng, dầu con cái có hiếu thảo cũng vừa phải hai phải thôi. Vợ cũng nên niệm cái cơ-nghiệp của chồng, dận giữ dây sương, mối lòng nhọc sức, của không phải tự đương mà rắn tới, kẻ làm người có tém-tôm mới còn, bay chăng-hà mới khỏi bao thiệt, tuy không làm lụng, mà cũng xem sóc rất nhiều, cũng là giúp đỡ cho đường tài chánh một phần.

Em ỷ lại anh là buổi thơ ngây, đương lúc học-tập, tuy miễm chưa yếu đảm đang chưa nỗi việc đời, cái

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

dây màu mũ là cái dây ràng buộc đưa đẩy mình đi tới cái chỗ mục đích của mình đứng chờ có phải mình quẻ trật gì mà cần, có cái gây chống béo mình luôn, làm cho mình mất sự tự do đi và lại cũng làm thiệt hại tất chánh của riêng một người. Và lại có nước đông nước sông mới dầy, nếu nước đông đi cạn thời còn trở vào đâu đặng; lại như người trong một làng uống nước chung một giếng, người đông quá mà nước chảy không kịp, tức có ngày đến khô kiệt, trước khi cần dùng nước, liệu nên đào thêm giếng, chớ để đến khát mới vào tìm cuốc làm sao cho kịp; tất nguyên cũng thế. Sự dinh-sinh tính cho kịp thì kịp giờ, mỗi ngày có công việc của mỗi ngày, mỗi người có phận sự của mỗi người, tự nhiên gầy dựng tài chánh trong một nhà vậy.

Đạm Phương nữ sử

Việc Phan-bội-Châu tại Hội-đồng đề-hình

Mới 7 giờ rưỡi sáng hôm nay các ngả vào Tòa-án đã có linh Tây, sen-đầm, mật thám cảnh phòng rất lắm. Tuy công chúng được vào xem mà vào cũng khó khăn, đến các ông làm ở Tòa án vào cũng khó. Ở hai bên đường vào nhà pha Hỏa-lò có hai hàng lính Tây cầm súng dựng cạnh. Mới ngoài 7 giờ Phan-bội-Châu đã bị đưa vào tòa, bao nhiêu linh sen-đầm và một thám tử đi kèm. Phan coi chưa già lắm, coi rõ là người Khách. đầu hói, ăn bận Khách rất lịch sự, để râu mép và râu cằm. Trong khi ngồi đợi đến giờ Hội-đồng khai hội thì Phan thuốc lá thoảng lại vuốt râu mép, coi bộ ung-dung lắm.

Hội đồng đề-hình mà cho công chúng vào xem thì từ khi có Hội-đồng đến giờ, ngày nay mới có là một. Có lẽ cũng là do cái ý công bằng của quan chánh Hội-đồng Bride vậy.

Những việc án Annam, xưa nay người Pháp thường lẫn-đẫm, nhưng lần này là việc quốc-sự phạm, cho nên các ngài và cả các bà đầm cũng đến xem đông.

Đúng 8 giờ 25, Hội đồng họp do quan giám-đốc Bride chủ tọa và quan Đốc lý Duclos, quan Bản-lý Bovet, quan đại-úy Bellier phụ thẩm. Ông Arnoux Patrick làm lục sự, ông Gombaud Saintonge và ông Bài-bằng-Đoàn làm thông ngôn. Hai ông luật-sư Raymond Bona và Larre cãi cho Phan-bội-Châu.

Quan chánh Hội đồng — Bị cáo nhân, khai tên tuổi, quê quán, nghề nghiệp, niên canh.

Phan-bội-Châu. — Tôi là Phan-bội-Châu, 59 tuổi, ở Nghệ-an, huyện Nam-đàn, làm nghề dạy học.

Q. ch. — Tên bố mẹ là gì?

Ph. b. Ch.— Tên bố tôi là Phan-văn-Phổ, mẹ là Phan-thị-Xuân.

Q. ch. — Các thầy luật-sư, tôi nhắc lại các thầy đã đệ 311 trong luật Hình sự tố tụng pháp các thầy nhớ cho (điều ấy là: Người bào-vực cho người bị cáo không được nói điều gì trái với lương tâm hay là trái với sự tôn-kính pháp-luật và phải nói cho có chừng mực).

Rồi quan chánh bảo cho Phan-bội-Châu biết rằng Hội-đồng xét ra trong khi Phan ở Tàu, ở Xiêm, đã phạm vào tội tùng đảng là xui giục cho người ta phạm tội, là cấp tạo đạn cho Phạm-văn-Trang giết ông Ng-duy-Hàn tuần-phủ Thái-bình ngày 12 avril 19 3, là xui giục Ng-văn-Tuy, tức Tài Sẽ, tức Ng-khắc Cần lấy tạc-đạn ném chết hai quan (hiện tả Mongrand và Chapu's ở Hanoi Hôtel. là can-dự vào những việc phản đối chợ thay đổi chính-phủ khiến cho việc chính-trị phải rối loạn thì nay cho bị cáo nhân được cãi.

Ph. b. Ch. — Dân Annam xưa nay chưa có ai phản-đối, cả tội phản-đối thì tôi xin chịu tội; những việc tôi làm là tôi mong có ích-lợi cho nước Nam tôi. . . . . .

Phan nói dài quá, quan chánh bảo nói ngắt ra từng đoạn để cho các ông dùng thông ngôn để dịch.

Ph. b. Ch. — Nhà-nước lập bảo-hộ ở đây, tôi lấy muốn cho nước Nam được độc lập thì tôi xin chịu tội.

Nhà-nước có ý bảo tồn quân chủ, tôi có ý muốn lập dân-chủ, tôi xin chịu tội.

Nhà-nước không cho Annam đi học ngoại-quốc, mà tôi muốn cho người Annam đi học ngoại quốc, tôi xin chịu tội.

Trước kia Nhà-nước cứ khư khư giữ lối thi-cử Annam, giữ hình luật cổ của Annam, không bỏ gông kìm, khiến cho dân phải khổ thì tôi xin chịu tội.

Còn những việc mà tôi bị cáo đó thì tôi không biết, tôi không có bao giờ hạ lệnh giết chết quan toàn phủ Thái-bình, những quả bom ném ở Hanoi cũng không phải tôi làm. Tôi phản-đối là lấy cái văn-hóa làm sách vở mà phản đối, chứ những việc tôi bị cáo trên kia là việc ăn cướp, việc côn-đồ, người ta đang ăn cơm ở hàng cà phê mà ném tạc-đạn vào thì sao khỏi là điều dã man. Nếu tôi làm việc côn đồ, việc giết man thì bà-tôi tôi phải ra ngoại-quốc, cứ ở đây với đề thám, hay là nhập bọn với bọn với đảng nào. Chẳng qua tôi dùng cái văn-hóa mà phản đối, nếu dùng võ lực thì lục-quân tôi phải có 10 vạn, hải-quân phải có một vạn, phải có phi-cơ, tiềm-hải-đĩnh, phải hạ chiến thư, vân vân.

Nếu Nhà-nước bảo tôi là giết người thì tôi xấu hổ.

Tôi ở Trung-kỳ ra đây năm 1905 rồi tôi ra ngoại quốc; từ đó đến chừ tôi chưa bao giờ về Cao-miên. Từ năm 1904 sắp lên, tôi thấy dân ngu hay, tôi rong chuông to cho người đồng-bào thức dậy, nhưng dậy vội thần-hồn bất-định, người trong nước làm loạn tai không phải lỗi tôi, tôi không chịu.

Mấy khoản buộc tội là giết người thì không có ăn chứng gì là tôi làm, tôi không chịu.

Khi chưa xuất dương, tôi ở nhà dạy học, thờ cha mẹ, không gian lận, không có khí mô hạ lệnh giết người, chỉ làm sách và mà thôi.

Khi tôi ở ngoại-quốc, năm 19 3, tôi đã biết tôi phải tử-hình thì tôi vẫn đi lại ở Tourane hải, có sợ chi mô.

Tôi đáng tử-hình là tôi phạm một điều trong bốn điều này:

1° Tôi muốn cho nước Nam độc-lập;

2° Tôi muốn cho nước Nam được dân-chủ;

3° Tôi muốn cho người Nam đi học ở ngoại-quốc;

4 Dân An nam ngu hay, tôi làm sách đánh thức dậy.

Bốn khoản ấy mà các quan kết tử-hình thì tôi xin nhận, vì việc tôi làm là chánh đại quang-minh, chánh nhân quân-tử.

Chứ ý tôi không phải là ghét người Tây, cứ xem những sách tôi đã làm thì biết mục-đích tôi là khiến cho người Tây người Nam yêu nhau như anh em, như con một nhà, cùng dắt tay nhau mà đi, tôi phản đối là phản-đối cái chính trị của Nhà-nước.

Nhà-nước thử xem cái chính-trị trong khoảng 1904 1913 với cái chính-trị trong khoảng 1913-1925 khác nhau biết bao nhiêu. Năm 1904 sắp lên ở Hanoi chỉ có một trường học, ở Huế chỉ có một trường học, mà toàn là dạy người làm thông-ngôn cả, việc thi-cử cứ giữ mãi, cho nên tôi phải phản-đối. Ở trong nước, viết không được, nói không được nữa, cho nên tôi phải ra ngoại quốc.

Nếu nước Nam được độc lập, tôi cũng xử ăn ở hình trước nhất cho bọn giết người ấy. Vì những việc giết người một cách như tôi nói đó, không phải là một cách có nhân-đạo. Vì rằng dân mất nước, như con mất cha mẹ, các con chẳng phải tìm cha mẹ nuôi thì còn theo ai.

Phan nói đến đấy dừng lại, không nói nữa. Quan C ánh bảo nói gì nữa cứ nói.

Phan-bội-Châu. - Các quan hỏi tôi điều gì tôi xin đáp

Quan Chánh. — Hội-đồng không hỏi gì nữa, vì đã hỏi hết trong khi dự thẩm rồi. Bây giờ chỉ để cho bị cáo nhân nói thôi.

Hồi 10 giờ kém 15 thì Hội-đồng giải tán, hoãn lại đến 3 giờ chiều lại xét.

(Còn nữa)

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ	25 độ
15 giờ	26 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 00
nhì,	9 20
ba,	8 55
Thóc hạng nhất,	5 55
Bắp ngô	5 60

Giá bạc. Kể từ ngày 23 Novembre 1925 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 14 f. 20.

Thị giá quốc tế. — Ngày 21 Novembre 1925: 45 00. - 50,40. — 42, 0. - 41,60. — 66 20.

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến thứ năm 26 novembre 1925 này hồi 6 giờ sẽ ở Haiphong chạy Tourane Qui-nhơn và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong ngày tức là 25 novembre, chuyến xe hỏi 20 giờ 7 phút.

Tàu *Azayle Rideau* mang thư sang Pháp, trừ các thư và các hòm có khai giá không kể, đến ngày 28 novembre hồi 6 giờ, sẽ ở Haiphong đi Tourane và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa hồi 20 giờ 7 phút ngày 27 novembre 1925.

Lễ thành-phục đức Khải-định hồi-loan. — Sáng hôm thứ bảy vừa rồi, mấy ông có phẩm-hàm trong thành-phố và các ông hội-trưởng mấy hội ái-hữu có đến yết-kiến quan Đốc-lý để xin phép ngài cử cho làm lễ thành-phục đức Khải-định tại Văn-miếu. Quan Đốc-lý không thuận thì các ông lại đến phủ Thống-sứ xin quan Đông-lý tỏ ngài bảo rằng Hanoi không có hành-cung thì nên vào Hà-đông giữa làm lễ thì hơn.

Cứ ông không thuận, nên lễ ấy lại không thành. Vậy chưa rõ hoãn đến ngày nào và làm tại đâu.

Cái tin hoãn lễ mãi đến trưa thứ bảy mới biết và ý hẳn hội-đồng tổ-chức chưa kịp thông đạt đi các nơi, cho nên sáng hôm qua chủ-nhật, thấy các ông đem khăn áo đến Giám hãy còn đông.

Quan Thống-sứ Monguillot và quan phó Toàn-quyền Robin trở về Hanoi. — Quan Thống-sứ Monguillot và quan phó Toàn-quyền Robin ở Saigon đã đi đường bộ ra Bắc ngày hôm qua 22 novembre. Đến sáng 26 này các ngài sẽ về tới Hanoi

NHÀ ĐẤT CHO THUÊ

Một tòa nhà gác rất rộng có 10 cái buồng lớn, không kể các nhà dưới, cả sân vườn được hơn 1000 thước có thể mở công-xưởng hay là trường học được. Ai muốn thuê hỏi tại đường Huế (dưới Chợ-hôm) số 87.

Bộ-nông-báo của phòng Canh-nông và Thương-mại — Kỳ họp hội-đồng thương-mại Hanoi vừa rồi, M. Perrond là phó hội-trưởng phòng Thương-mại Hanoi có đọc cho hội-đồng nghe một bức điện tín của phòng Thương-mại Hanoi về phòng Canh-nông Bắc-kỳ gửi cho quan Toàn-quyền Varenne như sau này:

« Giữa lúc ngài đến gửi cái vận-mệnh cho xứ Đông-dương, thì phòng Thương-mại Hanoi và phòng Canh-nông Bắc-kỳ xin gửi lời chào mừng ngài đã tới nơi, và quyết rằng sẽ một lòng tận trung với ngài. »

Thi trí huyện hạng ba. — Sáng hôm nay, đã bắt đầu mở kỳ thi chức trị huyện hạng ba tại phòng hội-đồng phủ Thống-sứ. Cả thảy có 4 người ứng thi.

Đấu bài P. áp-văn như sau này:

Attributions et compétence des tribunaux de 1er degré en matière civile, commerciale et pénale. Fonctionnement des contrats, actes et registres publics.

Vì đi xa mà bán

Một cái xe ô-tô 6 Carre La Licorne 6 10 mã-lực 4 ô chỗ ngồi — Máy tư-đồng Bellot thùng xe rất đẹp — Đường rất tốt — Giá rất hạ.

Hỏi tại M. Brenot, Douanes Distilleries Fontaine, Hanoi.

TRUNG-HIẾU THẦN-TIÊN

Dịch tiểu-thuyết Tàu, toàn bộ 7 quyển đã đóng góp làm một, dày 248 trang giá 0 $ 80 tiền gửi 0 $ 20 bán ở các hàng sách và nhà Soạn-giả 98 hàng Bông, Hanoi

Đường Chợ-bờ. — Đường Chợ-bờ lên Suyut (Sơn-tây) vì lẽ cho nên xe ô-tô đi lại nguy-hiểm lắm.

Trung Bắc Học Hiệu. — Đến đầu décembre tới nơi này tại Trung-Bắc Học hiệu sẽ mở những lớp dạy tối cho các học-sinh đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt (Certificat d'études primaires franco-indigènes) và những học-sinh đã có bằng ấy rồi mà muốn thi vào các trường để nhị cấp.

Học-phí định một loạt như nhau là ba đồng một tháng.

Đơn xin học gửi đến hỏi *Trung-Bắc* hay đến *Trung Bắc Học Hiệu*, 22 phố Nhà-thờ.

Ai muốn học ?

ECOLE NHẬP-ĐỨC

52, Rue des Pipes, 52

Bến ler décembre này khai-giảng. Có đủ các bậc sơ-học. Lại có riêng các lớp dạy thi vào các trường Bảo-hộ Nam-sư-phạm, Công-chính, Thương-mại. Riêng một lớp dạy toán Pháp-văn và toán-pháp. Có các ông thạo và ông từ chuyên dạy các lớp tối. Đơn xin gửi đến ông đốc trường

Ecole Nhật-đức

MỘT DỊP RẤT TỐT

Vì đi xa muốn bán ngay một cái xe ô-tô 5 chỗ ngồi 11 / 15 mã-lực — dùng rất ít, Bánh-xe mới — Giá rất rẻ

Hỏi tại số 3 bis đường Col-ce (Victor Hugo) cứ buổi trưa 12 giờ.

CÁC RẠP CHIẾU BÓNG HÀNOI

Rạp CINÉMA PALACE

Từ tối thứ tư 18 đến tối thứ ba 24 Novembre 1925

Chiếu phim-ảnh

« APRÈS L'AMOUR »

Sau đoạn

Phim ảnh rất lý-thú — Lắm cảnh rất hay rất vui !!!

Rạp CINÉMA PATHÉ

Bắt đầu tối thứ hai 23 đến tối thứ năm 26 Novembre

Chiếu phim ảnh

COEUR MAGNIFIQUE

Hai hồi 10 đoạn

Severin Mars đóng trò

Rạp FAMILY CINÉMA

Chiếu phim ảnh tiểu-thuyết

LE ROI DU CIRQUE

Rạp CINÉMA « Hôtel Indochinois »

Tối nào cũng chiếu ảnh — Lắm trò rất vui. Tối thứ bảy 21 Novembre chiếu phim ảnh « Tế Nam-giao » năm vừa rồi

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

KEN BẢN QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở SÃY

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÉS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hạng bánh và kẹo.

Tòa án Trừng-trị — Sáng hôm thứ bảy tòa án Trừng trị xử những vụ sau này:

Ô-tô đè người bị thương. — Một tốp võ lúc trưa Ng-v Ngọ cầm máy ô tô cho M Kiên-Dang đương đi ở con đường Francis Garnier chạm phải một bà già tên là Dương-thị-Tỷ rẽ qua đường bị ngã, đau ở tay trái, bên nay bước tuốt cũng chưa khỏi, Ng-văn-Ngọ không có mặt tại tòa vì đã thôi không làm với chủ cũ nữa, nên bị không biết ở đâu mà cho trát đòi được, cứ như lời chứng tá thì ra lúc bấy giờ ô-tô đi thong thả mà sự bóp còi, nhưng vì bà già đó điếc không nghe thấy và trông thấy xe đi qua đường, nên xe mới chạm phải ngã ra đường. Tòa xét cho là lỗi tại bà già lẫy cho nên tha cho người vận máy.

Đánh lính cảnh sát. — Tối hôm 11 vừa rồi là ngày hội Đình-chiến, một người lính cảnh-sát An-nam đứng dẹp những người xem hội ở gần nhà hát Tây ý đàng có đánh người ta, cho nên cậu Ng-văn-Ỷ 17 tuổi là học trò trường Pháp-Việt xông ra đấm mấy cái. Kẻ người lính lấy gọi M Morin là đội xếp Tây đến, chưa kịp hỏi đã đuổi thì cũng bị Ng-v-Ỷ đấm 2 cái vào mặt. Bị gần những người Tây và lính cảnh sát, thấy chống cự một cách như thế mới xúm lại tâm lấy và phải đề ngừa ra mới trái lại được đem về sở cẩm. Hỏi thì Ng-văn Ỷ không nhận có đánh lính cảnh sát và khai rằng: Tối hôm ấy tôi đương đứng xem hội, tự nhiên thấy lính cảnh sát Annam vụt mấy cái tôi có hỏi vì cớ gì mà vụ thì người lính Ây lại gạt ra bảo rằng, rồi gọi M. Morin đội xếp Tây đến. Bấy giờ thấy một người Tây ở đằng sau tôi giơ tay chửi; đấm vào gáy, tai tôi vội vàng cái xuống để tránh, thành ra tay, tôi đấm phải ai M. Morin. Những người Tây và lính cảnh sát thường là chẳng cự lại mới sám lại đấm đá tôi mãi, đau quá ngất đi ngã xuống đường rồi, trời lại giải về sở cẩm.

Ăn cắp tiền của chủ. — Ng-văn-Thịnh là thư ký giữ sổ sách cho hiệu De nange thông đồng với Nguyễn-v-Cương là người đi thu tiền hàng ăn cắp tiền hàng của chủ chia nhau tiêu không vào sổ. Hôm mồng 3 tây này, Ng-văn-Thịnh đưa 13 cái giấy tiền hàng cho Ng-văn-Cương đi thu về rồi chia nhau tiêu. Đến lúc chủ biết khám còn bắt được hơn 30 đồng chưa kịp chia và xét lại sổ sách thì mới biết làm gian lấy tiền của chủ chia nhau, tính cả trước sau cộng là 89 đồng. Hỏi thì Ng-văn-Thịnh không nhận đổ lỗi cho Ng-văn-Cương đi thu tiền về không giao cho để vào sổ. Nhưng lời Ng-văn-Cương thì thú nhận rõ ràng như đã nói ở trên Tòa phạt Ng-văn-Thịnh 8 tháng tù và Ng-văn-Cương 2 tháng tù.

Ăn cắp tạ. - Ng-văn-Tang là lái lợn ăn cắp 3 tấm tơ của một người

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Agents d'Exportation en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

88 334

THUỶ-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

An đào-tòa can rằng:

— Tướng-quân chớ đau nhưa hàn-khẩu, chớ nên khinh-động. Nếu khinh-động mà chứng cũ lại phát thì khó lòng chữa khỏi được nữa.

Ngộ dạng liền nói với *Tống giang* rằng:

— Huynh-trưởng bất tất phải lo nghĩ! sử việc tĩnh-dưỡng mà bài-bỏ lấy nguyên-khí trong mình. *Ngộ dạng* này dầu bắt-tài, chỉ trong vụ đầu mùa xuân, sẽ xin đánh phá thành *Đại-danh*, cứu lấy *Lư* viên-ngoại và *Thạch-tú*. Lại hắt cả đứa gian-phụ dám-phụ kia, để cho thỏa cái lòng hào-thù của huynh-trưởng vậy.

Tống-giang nói:

— Nếu quả-sư báo đến tàu được cho tôi thì tôi dẫu chết, cũng được cam lòng.

HỒI THỨ LXV

Hãy giờ *Ngộ-dạng* nói với *Tống-giang* rằng:

— Ngày nay mừng được huynh-trưởng vô sự, lại được *An* tiên-sinh ở trong sơn-trại để trông nom thuốc thang, thật là một cái phúc lớn cho *Lương sơn-bạc*. Trong khi huynh-trưởng đang bị bệnh nằm đấy, tôi tâu cùng sai người về đón tân thức ở phủ *Đại danh* thì biết rằng *Lương-trung-thư* ngày đêm khiếp-sợ, chỉ lo quân ta lại kéo đến, sẽ được yên nghiệp làm ăn. Vì thế *Lương-trung-thư* lại càng hoảng-hốt lắ thường. *Sái* thái-sư nghe tin *Quan-thắng* đầu hàng, cho nên ở trước mặt thiên tử, không dám cử ai đi đánh nữa, chỉ bàn đến việc chiêu-an mà thôi. *Sái* thái-sư đã viết thư cho *Lương-trung-thư*, bảo đừng giết *Lư-tuấn-nghĩa* và *Thạch-tú* để sau này rồi sẽ định liệu.

Tống-giang nghe nói, liền giục đem quân xuống núi, đi đánh thành *Đại-danh*. *Ngộ-dạng* nói:

— Bây giờ cuối đông sang xuân, sắp đến tiết nguyên-tiêu, theo lệ thường trong phủ *Đại-danh* có mở hội Hoa-đăng, tôi muốn nhân cơ-hội ấy sai người vào mai-phục trước ở trong thành, rồi mặt ngoài ta đem quân đến đánh. Trong ngoài hợp nhau, tất có thể phá vỡ được.

Tống-giang nói:

— Kế ấy rất diệu! xin quân-sư cứ thi-hành.

Ngộ-dạng nói:

— Bây giờ cần nhất là người lẻn vào trong thành phóng hỏa làm hiệu. Trong bọn anh em ta đây, ai là người dám đi vào trong thành trước để giữ việc phóng hỏa?

Bỗng thấy dưới thềm có một người bước ra mà thưa rằng:

— Tiểu-đệ xin đi!

Mọi người ngẩng nhìn xem ai thì tức là *Cỗ-thương-tạo Thời-thiên*. *Thời thiên* nói:

— Năm tôi còn nhỏ, đến thành *Đại-danh*, thấy trong thành có một thôn làu cao gọi là *Thập-nam-lâu*. Trên lầu dưới lầu, cả thảy hàng hơn trăm cái phòng. Cứ về tối nguyên-tiêu thì chỗ ấy rất huyên-náo. Tôi xin lẻn vào trong thành trước, đợi đến tối hôm nguyên-tiêu thì lên *Thập-nam-lâu* mà phóng hỏa làm hiệu, rồi quân-sư ở mặt ngoài đem quân tiến vào.

Ngộ-dạng nói:

— Lòng ta đang muốn như thế, vậy sáng sớm ngày mai, hiền-đệ xuống nói đi trước, đợi đến tối hôm nguyên-tiêu, vào hồi canh một thì trèo lên trên lầu, phóng hỏa làm hiệu. Hiền-đệ làm được việc này thì thật là có công to vậy.

Thời thiên vâng lệnh, sáng sớm hôm sau ra đi. Qua ngày hôm sau nữa, *Ngộ dạng* lại sai *Giải chân* và *Giải-bảo* cải dạng làm phường đi săn, vào thành *Đại-danh*, giả cách đem các đồ gỗ lý dụng bọn quan-lại ở trong thành, cứ đến tối hôm 15 tháng giêng, trông tự lấy phóng hỏa làm hiệu thì tức khắc đến đúng chỗn ở trước cửa dinh, mà ngăn cản quan-quân, để chúng không phi-báo được cho nhau.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Bố thiên* và *Tống-vạn* cải-dạng làm người buôn gạo, dong xe đi vào trong thành ngủ trọ. Đợi đến tối hôm nguyên-tiêu, trông thấy phóng hỏa làm hiệu thì tức khắc đi ra cướp phá cửa đông-môn.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Khẩu-ngân* và *Khẩu-lượng* cải dạng làm kẻ hành-khất, đi vào trong thành, nấm ngũ ở các đầu bể. Hễ thấy trên lầu phóng hỏa thì tức khắc đi lại các nơi để cùng nhau tiếp ứng.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Lý-ứng* và *Sử-tiến* cải-dạng làm người hành-khách đến ngủ trọ ở ngoài đông-môn. Hễ thấy trong thành phóng hỏa làm hiệu, thì đến chỗ vắng, đợi thấy phóng hỏa thì sẽ phóng pháo.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Lỗ-trí-thâm* và *Vũ tăng* cải dạng làm bọn tăng-nhân đi quyên giáo, đến ngủ ở các chùa tại phía ngoài thành. Hễ thấy trong thành phóng hỏa thì tức khắc đi đến ngoài nam-môn, ngăn cản quan quân để lấy lối đi.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Chân-quyền* và *Chân-nhuận* cải dạng làm người đi bán đèn, đến thành *Đại danh*, tìm vào khách-điếm ngủ trọ. Hễ thấy trên lầu phóng hỏa thì đến trước nhà ngục mà tiếp ứng.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Lưu-đường* và *Đường-hùng* cải dạng làm bọn công-sai, đi thẳng đến đường công-nhan trong thành *Đại danh* ngủ trọ, đợi khi trông thấy phóng hỏa làm hiệu thì đổ ra mà ngăn-cản những người đi báo việc quan, khiến chúng đều đuổi không cùng nhau tiếp ứng được.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại nói với *Công-tôn-thắng* tiên sinh cải-dạng làm Vân-đa đạo-nhân, và bảo *Lăng-trấn* cải dạng làm đứa đạo-đồng đi theo, lại mang theo mấy trăm chiếc phong-hỏa oanh-thiên-pháo, vào thành *Đại danh*, tìm đến chỗ vắng, đợi thấy phóng hỏa thì sẽ phóng pháo.

Hai người vâng lệnh ra đi. *Ngộ-dạng* lại sai *Trương thuận* cùng *Yên-thanh* theo đường thủy-đạo tiến vào trong thành, thấy lửa nổi thì *Lư* viên ngoại mà kẻ đứa gian-phụ và dâm-phụ.

Lại sai *Vương-ngụ-bà*, *Tôn-tân*, *Trương-thanh*, *Bộ-lãm-nương*, *Cỗ đại-tẩu* cùng *Tôn-nhị nương* cải-dạng làm mấy cặp vợ chồng nhà quê, kéo vào trong thành, giả cách xem hội hoa-đăng, rồi đến nhà *Lư-tuấn-nghĩa* để phòng hỏa.

Lại sai *Sài tiến* cùng *Nhạc-hòa* cải dạng làm bọn quân-quan, đi thẳng đến nhà *Sái* tiết-sứ, để tìm cách cứu hộ tính mệnh cho *Lư-tuấn-nghĩa* và *Thạch tú*. Các vị dặn-dò hẳn vững lời, đều theo thứ tự xuống núi ra đi.

Lại nói chuyện *Lương trung-thư* ở trong thành *Đại-danh* gọi họp *Lý-thành*, *Viên-đại*, *Vương thái-thú* cùng các hàng quan-lại vào để thương-nghị về việc mở hội hoa-đăng.

Lương trung-thư nói:

— Cứ theo lệ thường thì đến tối hôm nguyên-tiêu này, hàng năm trong thành vẫn có mở hội hoa-đăng, cùng đàn cùng vui, giống như thế-lệ ở *Đông-kinh* vậy. Nhưng ngày nay ta bị đảng giặc *Lương-sơn-bạc* hai lần quấy nhiễu, chỉ sợ trong khi mở hội, xảy có tai-vạ gì chăng. Ta muốn hoãn hội hoa-đăng, các người nghĩ thế nào?

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

Monseigneur Bienvenu écoutait, un peu étonné, ce langage très nouveau pour lui.

Le conventionnel poursuivit :

Quant à Louis XVI j'ai dit non. Je ne me crois pas le droit de tuer un homme ; mais je me sens le devoir d'exterminer le mâl. J'ai voté la fin du tyran. C'est-à-dire la fin de la prostitution pour la femme, la fin de l'esclavage pour l'homme, la fin de la nuit pour l'enfant. En votant la république, j'ai voté cela. J'ai voté la fraternité, la concorde, l'aurore ! J'ai aidé à la chute des préjugés et des erreurs. Les ecroulements des erreurs et des préjuges font de la lumiere. Nous avons fait tomber le vieux monde, nous autres, et le vieux monde, vase des miseres, en se renversant sur le genre humain, est devenu une urne de joie.

— Joie mêlée, dit l'évêque

— Vous pourriez dire joie troublée, et aujourd'hui, après ce fatal retour du passé qu'on nomme 1814, joie disparue. Helas l'œuvre a été incomplète, j'en conviens ; nous avons demoli l'ancien regime dans les faits, nous n'avons pu entierement le supprimer dans les idees. Détruire les abus, cela ne suffit pas : il faut modifier les mœurs. Le moulin n'y est plus, le vent y est encore.

— Vous avez demoli. Demolir peut être utile ; mais je me défie d'une demolition compliquée de colère.

— Le droit a sa colere, monsieur l'eveque, et la colere du droit est un element du progrès. N'importe, et quoi qu'on en dise, la revolution française est le plus puissant pas du genre humain depuis l'avenement du Christ. Incomplete soit ; mais sublime. Elle a dégagé toutes les inconnues sociales. Elle a adonci les esprits ; elle a calme, apaisé, eclairé ; elle a fait couler sur la terre des flots de civilisation. Elle a été bonne. La revolution française, c'est le sacre de l'humanité.

L'évêque ne put s'empecher de murmurer.

— Oui ? 93 !

Le conventionnel se dressa sur sa chaise avec une solennité presque lugubre, et, autant qu'un mourant peut s'ecrier, il s'ecria :

— Ah ! vous y voilà ! 93 ! J'attendais ce mot là. Un nuage s'est formé pendant quinze cents ans. Au bout de quinze siecles, il a crevé. Vous faites le procès au coup de tonnerre.

L'évêque sentit, sans se l'avouer peut-être, que quelque chose en lui était attent. Pourtant il fit bonne contenance. Il repondit :

— Le juge parle au nom de la justice ; le prêtre parle au nom de la pitie, qui n'est autre chose qu'une justice plus elevée. Un coup de tonnerre ne doit pas se tromper.

Et il ajouta en regardant fixement le conventionnel :

Louis XVII ?

Le conventionnel etendit la main et saisit le bras de l'evêque

— Louis XVII ! voyons. Sur qui pleurez-vous ? Est-ce sur l'enfant innocent ? alors, soit. Je pleure avec vous. Est-ce sur l'enfant royal ? Je demande à reflechir. Pour moi, le frere de Cartouche, enfant innocent, pendu sous les aisselles en place de Grève jusqu'a ce que mort s'ensuive, pour le seul crime d'avoir été le frere de Cartouche, n'est pas moins douloureux que le petit-fils de Louis XV, enfant innocent, martyrisé dans la tour de Temple pour le seul crime d'avoir été le petit fils de Louis XV.

— Monsieur, dit l'évêque, je n'aime pas ces rapprochements de noms.

— Cartouche ? Louis XV ? pour lequel des deux réclamez-vous ?

Il y eut un moment de silence. L'évêque regrettait presque d'être venu, et pourtant il se sentait vaguement et étrangement ébranlé.

Le conventionnel reprit :

— Ah ! monsieur le prêtre, vous n'aimez pas les crudités du vrai. Christ les aimait, lui. Il prenait une verge et il époussetait le temple. . .

(*A suivre*)

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Họ-cương)

Chính sở tại Hanoi. 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỬI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.

Có xưởng tại Báp-cầu, Yên-viên, Bỗ-xá

Những kẻ khốn-nạn

XII-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(*Tiếp theo*)

Đức-cha *Bienvenu* lắng tai nghe những lời nói rất mới đó, xưa nay chưa từng nghe bao giờ.

Người cách-mệnh cũ lại rằng :

— Còn như *Louis XVI*, thì tôi vẫn bảo không nên giết. Bởi vì tôi xét mình tôi không có quyền phép gì mà định việc sống chết của một người. Duy tội chỉ biết có cái nghĩa-vụ phải tiệt nọc xau đi mà thôi. Cho nên tôi đã đầu phiếu xin tiệt diệt bon-quân. Mà tiệt diệt bon-quân, tức là tiệt diệt cái khổ phải làm đĩ cho người dan-ba ; tiệt diệt cái khổ phải làm nô-lệ cho người dan ông ; tiệt-diệt cái tội như đem dây như đắt cho đứa con trẻ. Tôi đầu phiếu xin tập-chính phủ dân-chủ tất là tôi đầu phiếu xin tiệt diệt bảy nhiêu thứ. Tất cũng như là tôi đầu phiếu xin gây lấy nghĩa đồng-bào, xin gây lấy cuộc hoà-thuận, xin chiêu lấy buổi bình-minh cho thế-giới. Tôi đã dự một phần trong việc đạp đổ những sự hủ-hại, những sự sai lầm. Phải tan được những điều sai-lầm, những điều hủ-hại, tất là gây lấy khí sáng. Bộn cách-mệnh chung tôi đã phá-hoại được cái thế-giới cũ. Mà thế-giới cũ nguyên là một cái bình chứa bao nhiêu khổ-não của nhân-loại, cho nên khi nó đổ xuống, thì nó đã thành ra một cái hồng khoai-lạc.

Ông Giám-mục nói :

— Cái khoai-lạc ấy có phải có trộn.

— Ông mà cũng chưa dủ. Chúng những có phải có trộn, mà lại còn gọi được là cái khoai-lạc lưng-tưng rắc-rối. Kẻ đến cái cuộc cổ-sự phục-hồi mà ta gọi là cái việc năm 1814 (Nã-phá-luân xưng đế) thì tự ấy cái khoai-lạc của quốc-dân ta, lại gọi là cái khoai lạc đã đi đời nữa. Than ôi ! thì ra sự-nghiệp của chúng tôi làm trước, chưa được viên-mãn. Điều ấy tôi xin công-nhận. So là chung-lộn đã phá đổ cái chế-độ cũ trong hình-thức, mà chưa phá đổ được nó trong tinh thần. Những việc hủ-hại, cũ, dau đã bỏ đi, mà những tư-tưởng hủ-hại thì vẫn còn. Vậy mới biết, thứ nhất những việc lòng quyền bất chính, chưa là đủ. Gợi phải hoàn-cải cả phong tục quốc-dân đi nữa mới là xong. Cái cội xây đâu hạ xuống rồi, những gio quay rốt vẫn còn thôi.

— Các người đã làm việc phá hoại. Phá-hoại có ích cả là việc hữu-ích ; nhưng tôi hồi-nghi các việc phá hoại trong con lương-no.

— Thưa ông Giám-mục, công-lý cũng có cái nhiệm-vụ riêng của công-lý. Mà cái nợ khi của công-lý cũng là một mối lien-lạc. Nợ vậy thì nợ, mà ai muốn bảo tôi sao nhác lòng, cứ v tôi thì việc cách-mệnh của nước Pháp là vận-hội cho là một bước đại-nhất của nhân-loại, từ khi có ông *Giê-du* xuất thế đến giờ. Việc đầu không viên-mãn, nhưng ma vi-đại biết dường nào! Như có việc cách-mệnh mà bao nhiêu những cơ bi-hiểm của xã-hội đã tiet-lộ ra ; ma phong tục nước ta đã thuần-hoa lai bao nhiêu ; no đã yên lòng người ta mà lại sáng trí người ta nữa. Việc cách-mệnh đã làm cho bao nhiêu văn-minh chảy thanh sông thanh suối trên địa-diên. Cách-mệnh là một việc hay. Cách-mệnh là một cái lẽ trong thế-đế công-nhân quyền-phap của Nhân-loại.

Ông Giám-mục không thể nhịn được, lắm bẩm rằng :

— Vậy ư ? thế con năm 1793 ? (1)

Ông Gi nghe câu ấy thì cô giương ngón nhóm lên cho vững ở trên ghế, ma rằng :

— Tôi đã phong cau hoi ấy. Tôi đã biết trước rằng thế tất ong phai dem cái việc sau-tham ghe germ năm 93 ra ma nhiec bon cach-mệnh chung toi. Ông cứ ông phải biết trong một nghìn rưỡi năm trời, mấy mu phủ kin, Bà giơ dám mấy ấy xử toang ra, khiến nên một cơn bình địa ba đào dữ-dội. Vậy là đủ lẽ cho ông buộc tội cái tiếng sét đã làm cho khoi toa mấy tan.

— Ông Giám-mục nghe đến cau ấy thì hình như thấy có cái gì suy-chuyển ở trong cai chi nhất-định mình. Tuy vậy ong cũng vẫn điềm-đạm ma rằng :

— Ông quan toa thu thay công-lý ma phân-xử. Ông có đạo thu thay cai nghĩa tư-bi ma phân-biện với đời. Ma tư-bi chẳng qua là một cai công-lý cao hơn mà thôi. Cái tiếng sét người noi chuyện đó, sao lại đánh lầm.

Rồi ông lử-đử mắt nhìn người cách-mệnh mà hỏi :

— *Louis* thứ XVII ?

Người cách-mệnh giơ tay ra nắm lấy cánh tay ông giám-mục mà rằng :

— *Louis* thứ XVII ! Nao ông thư phân cho tôi nghe. Ông than cho *Louis* thứ XVII, vậy là ông than ai, ông than cai gì ? Nếu có phải ông than một đứa anh-nhi vô tội, thì tội đây cũng xin nối nước-mắt ma than-khoc cung ong. Nhưng nếu co phải là ông than-khoc Đong-cung Hoang-thai-tu, thì xin ông để cho tôi nghỉ. Cứ như ý tôi, thì cai thằng bé em út của thằng giặc *Cartouche*, no cũng là một đứa anh-nhi vô tội, mà chi bởi no vô-phúc làm em thằng giặc *Cartouche*, cho nên người ta đã lấy dây buộc quàng qua nách nó mà treo no lên ki cho no chết, đứa anh-nhi ấy cũng khiến cho chúng ta phải thương-tâm dau xot, không kém gì Đong-cung Hoang-thai-tử là cháu đích-tôn của vua *Louis* thứ XV, cũng là một đứa anh-nhi vô tội, chỉ vì vô-phúc là cháu vua *Louis* XV mà đến nỗi phải tra khảo hành-hạ, trong cái phao-đài dinh *le Temple*.

Ông Giám-mục nói :

— Ông ơi, tôi không tra những lời bất-kính đó. Hai cái tên ấy không thể để gần nhau được.

Ông G hỏi :

— Ông bé tội cầu ấy là ông vì thằng *Cartouche* hay là ông vì vua *Louis* XV ?

Trong một thời-gian hai người cùng im lơi lặng tiếng. Ông giám-mục hơi hối-hận cái việc mạo-hiểm của mình, đã bước chân vào chốn ấy. Tuy nhiên, ông nghe trong lòng hơi thấy có cái gì rung-động một cách kì-quái gớm-ghê. Người gân chết lại nói :

— Ông cố nay ra những câu nói thật sổ-sàng. Ông *Giê-du* ngày xưa thì lại thích nghe những điều bộc-bạch như thế. Ông *Giê-du* xưa thường hay lấy roi quét ban-thờ...

(*Còn nữa*)

1. Năm ấy người nước Pháp giết vua đó quá.

Hành-trình từ Yên-báy vào Lục-an-châu

Trưa hôm mồng chín tháng một tây vừa rồi, tiếp lệnh quan trên được vào tam thay ông chủ giấy thép ở Lục-an-châu. Mừng quá ! bụng bảo dạ đi cho hiết đó biết đây, may gặp được dịp này, chẳng bỏ kiến-văn của mình cũng có phần rộng thêm ra ít nhiều, từ khi tác-giả lên tòng sự ở Yên-báy đến nay, kể đã mất năm có lẻ, mà chỉ nghe nói nào phố Yên-bình, nào Lục-an-châu, nhưng vì công việc bộn bề có đi đến đâu được. Thật may quá ! chuyến này khỏi mang tiếng là « Ở nhà với mẹ đến ngày nào khôn » Hỏi ba hôi hải với thu xếp đồ hành-lý lên đường ngay, vào hỏi một giờ chiều hôm ấy. Nghĩ trên xe cao-su hai phu kéo, tấm tỉm cười, bình như muốn đe rằng : « Nào ! phen này có biết phủ Yên-bình không ? xem giai thanh gái lịch thế nào ? mà họ gần mãi ! liệu dịp này có được mục kích Lục-yên không ? quan sát phong-tục người Thổ thế nào » Xe đi vùn vụt theo đường mới, dễ đi lắm, trong ba giờ đồng hồ đã tới phủ Yên-bình. Ngạc nhiên ! Từ Yên-báy vào đây, đường dài 24 km mà vẫn chưa thấy gì là lạ mắt cả. Cũng rừng, cũng gò, cũng người ấy rẻ, xét ra cũng như Yên-báy vậy thôi. Đến nơi vào nhà giấy thép ngủ, để đến mai vào Lục-yên sự-vụ ; giời còn sớm, nhưng không dám đi thêm, vì đường còn xa gặp hai nữa, và sợ có khi họ vơ giữa đường, không tìm được chỗ nghỉ.

Nhà giấy thép ở Yên-bình thấy, ở ngoài trông thì cũng đẹp đẽ cao ráo, nhưng vào trong thì vừa nhỏ vừa bất tiện lắm. Nhà chia làm hai ngăn, một bên là chỗ làm việc, một bên là phòng giấy, ở giữa có một gian trống, dùng làm đường cho các học-sinh lên trường. Chẳng khác gì nhà conciergerie của các đại học-đường vậy. Trông qua hình thế đã chán rồi ; coi kheo nhà giấy thép ở Lục-an châu cũng thế nầy chẳng khác !...

Đoạn vào nằm queo một chỗ, chờ đến 5 giờ rưỡi, ông đồng sự đưa đi chơi. Chơi trong phố lèo tèo vài cái nhà tranh trên bờ sông Chảy ; nhưng người cũng khá đông, nhà nào nhà lấy chật nịch những người, dáng họ cũng buồn như mình, nên nằm dài mà hắt ngáo, chờ ngoài đường thì vắng tanh. Đi độ 15 phút thật thong thả, vừa đi vừa ngắm, quanh co đã hết phố rồi. Sực giờ ăn cơm xong, ông đồng sự sang bảng giấy, còn một mình trong tư-thông nằm mèo, miếng trầu đã ủ thuốc làm bạn buồn quá ! chạnh lòng nhớ nhà. Nhớ quá ! sốt ruột trằn trọc mãi, có ý muốn rủ để lấy sáu ngày mai lên đường sớm, nhưng không sao nhắm được mắt. Độ 9 giờ ông đồng sự vào với mình, lại có dắt một ông giáo đến chơi. Tuy mình không quen ông giáo, nhưng có ông đồng sự giới-thiệu thành quen nhau, mà chuyện trò lại mặn mà lắm. Chuyện mãi, chuyện đến 2 giờ sáng, hai bết hai xu thuốc lào mới đi ngủ.

Vừa cặt mình xuống được độ 1 giờ, còn đương phảng phất giấc mai, đã thấy hơi chú phu xe vào gõ cửa mới thấy đi cho sớm. Giật mình giở dậy, thu xếp để lên đường, nhưng giời còn tối, sương sa mù mịt, về chặng đường rừng rậm chưa quen, ngẫn ngại không làm đi ; bảo xe chờ sáng sẽ đi. Hai chú phu xe vào trạm nằm, mình cũng ngả lưng, thiu thiu thành ngủ cả, ngủ quá giấc mã đến 6 giờ mới dậy. Với vàng đi ngay không kịp ăn lót dạ.

Hôm nay đi khó nhọc lắm, đường khấp khểnh, lắt đi lắc lại, mình ngồi nhìn vì đêm qua ít ngủ, phần vì buồn, nên mệt lử ra mà lại đói nữa. Đói cũng phải chịu, ăn vào đâu ? hàng quán chẳng có, người đi đường chẳng thấy ai, xung quanh chỉ những rừng xanh cùng núi đỏ, chim kêu vượn hót ; nghĩ cảnh cũng đáng thơ, nhưng vì đói nên cũng qua đi mà thôi. Đến 7 giờ, may thấy bên dọc đường một cái quán, trông xa nghi ngát khai, chắc bụng đến đấy có cái ăn hẳn. Có gì ? ba chuối bánh chưng tồn lại có đến một tuần lễ rồi, là bọc đã thâm si lại. Đói phải ăn, ăn liều cho đỡ tội, miễn là đầy bụng thì thôi. Bóc ra, bì quá ! không sao nuốt được, phải hãm điếu thuốc lào hút bằng điếu cày. Bụng xót như cào, mong sao đến chỗ ăn cơm. Lúc đó lên xe nằm lỳ đi mất, kệ chim kêu, mặc vượn hót, nhắm mắt lại không thèm trông. Mãi đến 9 giờ thấy chú xe đặt xuống, vùng mắt dậy thấy một cái hàng cơm cũng khá to và sạch sẽ, hỏi ra là hàng cơm chợ Ngọc. Trong hàng chật những khách ăn cơm, mình vào bắt chủ hàng xếp cho mình chỗ ngồi tươm tất lắm !

Ăn cơm xong, no bụng, khác nào như cá gặp nước, hớn hở chạy rông quanh đó xem phong-cảnh. Ở đây có cái bến đò sang bên Bắc-mục ; sông cũng khá to, nhà-bè thuyền-nan thuyền vân lác-đác cũng có giầm ba cái. Đứng bên này trông sang thì hình như phố xá đông-đúc, có vẻ thịnh-vượng, hơn phủ Yên-bình nhiều. Đương mải mê xem ngắm, giờ đồng hồ xem thì đã quá chín giờ rưỡi. Vội giở vào hàng, giục đi, kẻo đường còn xa. Từ đây lên Lục-yên còn 36 km. nữa, mà chỉ trèo dốc mãi thôi, hai bên đường núi cao ngất lưng trời, nào núi đá núi đất san sát như nêm. Nhiều nơi đá trơ, nước suối nước mưa chảy rẻ ra, thành vết dọc thẳng trông ngoạn mục lắm. Cách chợ Ngọc 10 km, dưới sông có tảng đá nổi lên, gần kề ấp sá khác sông, nên nước chảy như dị êm êm, kình sợ lắm ! người ta gọi là thác Ngọc. Nhưng nhời hai chú phu xe nói, thì thác này thiêng lắm, thuyền bè đi qua phải kêu cầu mới được bình yên. Thác chảy như thế, có anh Thổ bơi một cái thuyền độc-mộc xuống, mà không hề gì cả ; không hay anh Thổ này tũng khẩn-khứa kêu cầu chăng ?

Qua đây độ 3 km, có cái hàng, vào rẽ là Hàng nậy của Thổ. Họ trấy mình vào, già trẻ lớn bé thì-thào nhau : « Cái quan » vào. ra cửa đón lấy nhảo lễ phép lắm. Vào trong hàng lấy chiếu gải lên giường tre rồi mời « Cái quan » ngồi. Uống nước xong, họ mới « Cái quan » ăn cơm-lam, lại hỏi cơm-lam là gì ? họ bảo là gạo nếp ngâm nước bỏ vào ống nứa tươi rồi mang vùi vào bếp, bay đất cho chín ; khi ăn tai chẻ ống ra ; thành như cái bánh chưng tẩy, nhưng ươn ướt mà có mùi nứa. Rất ngon ! họ bảo mình thế ; nhưng mình chịu lắc đầu giá tiền nước mà ra. Ra khỏi cổng gặp một ả thổ, mặt mũi cũng dễ trông vai gánh 2 cái ống vàn đầy nước suối ; ả thấy mình ả chạy ; mình cười mà nhớ câu phong-giao : « cơm-lam, nước-ống ».

Cứ thế lần lần núi nọ đến núi kia, khe này sang khe khác, đến 2 giờ 45 phút, mới tới Lục-an-châu. Vào nhà giấy-tí ép ; nhà này không to, nhưng ngăn nắp và đẹp-đẽ lắm. Trước mặt trông ra trại lính khố-đỏ, bên cạnh có dinh quan châu. Chiều đến ông đồng sự Lục-yên đưa đi chơi khắp, nào sang châu, nào vào trường-học, nào ra phố. Buồn lắm ! Phố vài ba hiệu Khách, hàng họ sơ sài, tỏ đến chỗ này thì-lò, chỗ kia quay-đất sóc-đĩa-vị, giầm ba xu một bào cho bọn hạ-lưu tiêu khiển. Đạo qua h một lượt, về ngủ, năm ngày một giấc đến sáng. Hôm sau mấy ông giáo lại chơi rồi ra chợ xem. Chợ to quán sạch sẽ, đẹp đẽ nhưng ít người lắm, người ở chợ là phần nhiều người Thổ, người Nùng và người Mèo. Đưa nhau lại hiệu Khách uống cà-phê rồi về.

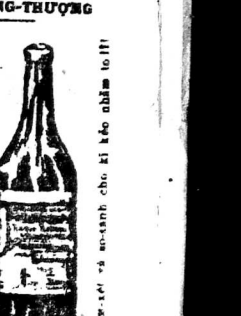
Tối, từ hôm đó mà đi, hôm nào cũng vậy, một mình lủi-thủi chẳng biết nói bỗ cười với ai ? có chăng với sông với núi, trong khoảng đêm thân, những lác hoai vọng, người lữ thứ chỉ biết ngồi ra cửa sổ mà trông ra đám xanh mù, trông theo làn khói tỏa

Chi-Phương Nguyễn-hữu Hàm

Rượu bổ-đào:

● TONIQUE TONKINOIS ●

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo tỉnh tự-nhiên in ra đây, chứ không ai có mấy thứ thuốc về những bịnh lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được.

Xin xem tiếp và an-tinh cho kì khỏi nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Hội-đồng thẩm phẩm tới chân phẩm chứng :

Chiếu quy đại được phòng của MONTÈS qui-công, có chỉ nên một thứ rượu bổ để uống ngự đang qua vài lần, đáng nên gia thưởng, trước lệ phải thí phẩm cho qui được phòng chế-hàng để tỏ tâm-ấn-giả.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tỉnh-chất người bản-xứ.

Bảo-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ 4 bài này

● XE Ô-TÔ HIỆU ●

Rolland-Pilain

12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá được hết các giải :

Giải *xe đi chơi* và giải *xe đi lấy nhanh*

Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI

Thứ nhứt : xe Rolland-Pilain, 16 phút 42"

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH

Thứ nhì : xe Rolland Pilain, 15 phút 28"

Đại-lý ở bản-xứ là :

GARAGE AVIAT

PHỐ HÀNG KÈN — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le retour au pays natal

Je me rappelle que lorsque j'arrivai en France, sur un vaisseau qui venait des Indes, dès que les matelots eurent distingué la terre de la patrie, ils devinrent pour la plupart incapables d'aucune manœuvre.

Les uns la regardait sans pouvoir en détourner les yeux; d'autres mettaient leur beaux habits, comme s'ils avaient été au moment de descendre; il y en avait qui parlaient tout seuls et avaient qui pleuraient.

A mesure que nous approchions, le trouble de leurs têtes augmentait; comme ils étaient absents depuis plusieurs années, ils ne pouvait se lasser d'admirer la verdure des collines, le feuillage des arbres et jusqu'aux rochers du rivage couverts d'algues, de mousse, comme si tous ces objets leur eussent été nouveaux.

Les clochers des villages où ils étaient nés, qu'ils reconnaissaient au loin dans les campagnes, et qu'ils nommaient les uns après les autres, les remplissaient d'allégresse.

Mais quand le vaisseau entra dans le port et qu'ils virent sur les quais leurs amis, leurs pères, leurs mères, leurs enfants, qui leurs tendaient les bras en pleurant et qui les appelaient par leurs noms, il fut impossible d'en retenir un seul à bord.

Tous sautèrent à terre, et il fallut suppléer aux besoins du vaisseau par un autre équipage.

Bernardin de Saint-Pierre

Comment se fait un livre. Le travail de l'auteur

Pour écrire seulement un petit livre, combien il faut en avoir lu de gros! Surtout un ouvrage de science, un ouvrage d'histoire, content à leur auteur beaucoup de recherches. Prenons pour exemple un historien qui veut écrire le recit d'un certain évenement des temps anciens.

Il faut tout d'abord, n'est-ce pas, qu'il s'informe aussi exactement que possible de la maniere dont les choses se sont passées, de la date, du lieu. Il faut qu'il connaisse la façon de vivre et de penser, les idées et les mœurs de guis de ce temps, pour pouvoir comprendre et juger leurs actions. Pour cela, il devra compulser les auteurs de cette époque. Or, les livres de ces auteurs anciens sont écrits en des langues difficiles... il faut qu'il connaisse ces langues.

Et ce n'est pas tout: il faut qu'il recherche tout ce qu'il peut trouver par ailleurs de documents, c'est-à-dire des renseignements de toutes sortes sur les choses dont il veut parler. C'et homme de science a bien chez lui des livres, beaucoup de livres, mais ils ne lui suffiraient pas. Il faut qu'il passe des heures et des heures dans les grandes bibliothèques publiques, ou il peut trouver des livres rares et précieux.

Là, silencieux, recueilli, il lit, il examine, il compare, il prend des notes pour retrouver les faits, les idées, les dates aussi, qu'il pourrait oublier. Il va aux archives, c'est-à-dire aux lieux où l'on conserve avec le plus grand soin d'anciens papiers et parchemins qui peuvent fournir des renseignements utiles pour l'histoire. Il va étudier dans les musées où sont réunis, classés, exposés dans de vastes salles les objets qui nous restent du temps passé, des vêtements, par exemple, des ustensiles, des outils, des armes, des dessins, des tableaux, des statues, toutes choses qui aident l'homme instruit à faire une idée juste de la manière de vivre, de travailler, de se battre, etc..., des hommes dont il veut décrire l'histoire, de leurs goûts, de leurs croyances et de leurs idées. S'il n'agit pas ainsi, cet historien, s'il ne se donne pas toute cette peine, son livre n'aura ni valeur, ni utilité. Les auteurs d'ouvrages d'imagination n'ont pas tant de recherches à faire; mais aussi, en revanche, il faut qu'ils tirent tout de leur tête... Et, pour prix de tant de labeur, les auteurs gagnent-ils beaucoup d'argent? font-ils fortune? — Non, ou du moins c'est rare. Les meilleurs même et les plus célèbres, avec le produit de leur travail vivent modestement, et c'est tout. Mais pourquoi donc écrit-on alors? vous dites vous peut-être en vous-même, si cela coûte tant de peine et rapporte si peu? Pourquoi on écrit? On écrit pour enseigner, pour persuader, et pour rendre son lecteur plus instruit, meilleur, plus capable de comprendre le bien et le beau.

E. TOUTEY

Lúc trở về quê nhà

Tôi còn nhớ khi tôi đến Pháp, đi chuyến tàu ở Ấ-độ chạy về, tác thấy thủ mới nhận thấy đất tổ quốc, nhiều người cuống-quít lên không làm được việc gì nữa.

Người thì con mắt nhìn chăm chăm không dời đi đâu nữa, người thì lấy quần áo đẹp ra mặc, bình như để đến lúc lên bến rồi; có người thì lẩm nhẩm nói một mình; có người thì khóc.

Tàu càng vào gần bờ bao nhiêu, thì họ càng rối rít lên bấy nhiêu; bởi họ đi vắng đã lâu năm, nên họ cứ nhìn mãi mà không chán, cứ ngắm cỏ xanh ở trên đồi, lá xanh ở trên cây, cho đến cả đá biếc cỏ lan rêu phủ lởm-c ởm ở bên bờ, hình như những vật ấy là vật mới lạ cho họ lắm.

Những lâu chuông ở chốn cố-hương là chỗ chôn-rau cắt-rốn của họ, hãy còn ở xa trong cánh đồng mà họ đã nhận ra được, đã lần lượt đọc tên được ra vanh vách từng cái một, thật là vui vẻ hơn hở thay.

Đến khi tàu đến bến, họ trông lên bờ thấy nào bạn, nào cha, nào mẹ, nào con, nào chàu, giơ tay ra đón họ, vừa khóc vừa gọi tên cái họ, thì không sao giữ được một người nào ở dưới tàu nữa.

Họ nhảy hết lên bờ, và phải cắt một toán thủy-thủ khác để thay làm công việc trong tàu vậy.

Làm sách thế nào — Công việc nhà làm sách

Muốn viết một quyển sách cốn con cũng phải đọc biết bao nhiêu pho sách! Nhất là một quyển cách-trí, một quyển sử-ký nhà làm sách lại càng phải dụng công nghiên cứu nhiều.

Ta hãy xem ngay một nhà sử học muốn chép lại những chuyện thời cực biến-thiên ở đời trước.

Có phải trước hết ký-giả phải đò xét xem việc xảy ra ở đời ấy thế nào, năm nào tháng nào và ở địa-phương nào cho thực đích xác để không? Ký-giả phải biết cách ở đời, cách tư-tưởng, những ý-kiến và những tập-tục của người thời đó, để hiểu và xét-đoán những công việc người đó đã làm ra.

Như vậy, phải khảo cứu đến các nhà làm sách thời đó, mà các nhà làm sách thời đó viết bằng những thứ tiếng khó hiểu... Ký giả lại phải biết các thứ tiếng ấy. Thế cũng chưa đủ, lại còn phải tìm kiếm các giấy mực ở nơi khác nữa, nghĩa là phải thêm bổ ấy cùng về các việc mình muốn kể ra. Nhà tri-thức kia, trong nhà biết bao nhiêu là sách mà cũng vẫn không đủ. Phải đến các nơi thư-viện công, tìm kiếm sách lạ và sách quí rồi thân đêm thâu ngày ở đó. Ở trong thư-viện mới tỉnh chú tinh-thần nào xem, nào đọc, nào khảo cứu, so sánh, ghi chép, để tìm ra những công việc những ý-tưởng và cả đến niên-hiệu... mà mình có thể quên mất. Lại phải đến các viện « Văn-thư-khố » nghĩa là những chốn người ta giữ gìn cẩn thận các giấy má thời cổ có tài bổ ích cho các nhà sự học. Phải đến nghiên cứu ở trong các « Tàng-cổ-viện », ở đó, trong các phòng lớn, để sưu-tập xếp đặt, phô bày những đồ cổ-nhân để lại cho ta, thí dụ như áo quần, đồ làm bếp, đồ làm toợ, khí-giới, tranh vẽ, tranh cảnh, tượng... hầu hết các đồ có thể giúp cho học-giả để tưởng-tượng cho đúng được cách sinh-hoạt, cách chiến-đấu, v. v., của những người mà mình muốn lại cái hiếu-thượng, cái tinh-thần của họ. Nếu nhà sử-học không làm thế, nếu không chịu bỏ tử công phu, thì quyển sách của mình làm ra còn có giá-trị và ích lợi gì. Còn như những nhà làm sách về tư-tưởng, thì không phải khảo cứu lắm, song lại phải tưởng nhiều...

Công phu khó nhọc là thường lý, các nhà làm sách có được nhiều tiền không? Có thể làm giàu được không? — Không, cho cả nữa cũng ít lắm. Những nhà kiệt-tác mà đến cả các bậc văn-sĩ trứ-danh, cái tiền nhuận bút của mình kiếm ra chỉ đủ tiêu dụng lằng xằng là cùng.

Chắc các ngài nghĩ thường bụng rằng: nếu khó nhọc quá như vậy, mà lợi lộc chẳng có gì, thế thì tại sao mà người ta làm sách? — Tại sao mà người ta làm sách? Người ta làm sách là để dạy đỗ răn, để cho độc-giả học-vấn rộng thêm, tinh hạnh tốt thêm, để tự cách để hiểu biết cái hay, cái tốt.

Song nam Ng-v Thuộc (Huế)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cầm-sắt hay cầm-kỳ

V

Sét đâu bỗng dành ngang giời,
Duyên đâu chưa kịp một nhời trao tơ.
Trong thế con đò trơ trơ,
Bến tình bến nghĩa bây giờ biết sao!

Vũ-sinh đảm nhận việc tác hợp cho Minh-châu, Trần-sinh cách vài hôm sau khi đã nhận được thư của anh thầy Trần-sinh ung chuẩn rồi, — vì nghiêm đường Trần-sinh cũng là đồng niên với thân phụ Minh-châu, nên đã biết tài bạ..h, nhan sắc của con bạn, liền công với cô-mẫu là cụ Tượng lại chơi nhà quan Tuần và ngỏ lời cầu hôn. Bà Tuần vui lòng thuận gả, nhưng còn phải bẩm mệnh quan Tuần rồi sẽ làm lễ vấn danh. Tuy vậy trai tài gái sắc, môn-đương hộ-đối, nghĩa trước duyên sau, khác gì đôi cầu hoàng còn sẻ gì làm trái cặp ngang cung nữa.

Tiếc thay! trẻ tạo đành hanh, giai-gái đôi-địa, mãi tục lụy nhường kia cay đắng, đường thế-đồ lắm nỗi khi khe, khiến cho khách tài hoa lắm lúc phải nát gan vì nghĩa vợ.

Một hôm Trần-sinh, Vũ sinh gi chơi nhà Bằng-cục, vừa bước vào thì đã thấy Minh-châu mặt mày tái ngắt, luy ra hai hàng, ngồi chống tay lên má, mắt nhìn một tờ giấy. Hai cậu giật mình đồng thanh hỏi:

— Có việc gì vậy em?

Minh-châu không đáp, cầm tờ giấy đưa cho Vũ sinh thì ra thư của quan Tuần.

Ngày. . . . . .

Mình châu con,

Tiếp được thư ta mới biết truyện, kẻ ra mẫu-đường hộ đối, con chàng Trần-sinh thật là phải lứa vừa đôi, nhưng tiếc thay thân con đã làm rầu cửa khác. Hỏi ta còn nhớ vốn là người cố bằng Vũ, thân phụ Vũ-sinh nhưng ta thế huynh của ta lại vừa là đồng-niên, đồng tuế, đồng triều liêu hữu. Sau ta xảy việc hiểm-nghi có phần nguy đến công-danh, tính mệnh, nhờ thế-huynh ta chu toàn mà họa thuyền thành phúc. Ơn ấy ta chưa báo đáp, vẫn còn canh cánh bên lòng. Sau ta sinh ra có một con, bọn kết thân cùng họ Vũ để gọi là trả chút nghĩa người, thân-mẫu con dần-bà, con còn dại nên ta chưa nói. Bây giờ công việc xoay ra như vậy, ta rất lấy làm khó nghĩ. Về chàng con cũng có học-thức hiểu biết đại nghĩa, thôi thì ta cho phép con tự chủ-nghĩ sao cho phải mà làm, sau khỏi trách cha bẹp lượng.

Mau mau trả lời ta biết.

Vũ sinh, Trần Sinh xem xong đờ hẳn người ra, thật là:

Sự đâu ra sự lạ lùng,
Đất bằng nổi sóng dùng dùng ai hay.

Trần Sinh thì như ngây như dại, Minh-Châu thì nức nở khóc hoài, chỉ có Vũ-Sinh điềm nhiên gấp tờ giấy, ngồi xuống ghế hỏi lâu nói:

Anh cũng không ngờ lại biến ra như vậy. Em Minh-Châu hãy nên gượng sầu làm khuây, mà em Trần-Sinh cũng phải định thần lại. Anh nghĩ tình phương giải cứu cũng chẳng khó gì! Về chàng việc đính hôn ngày trước có can hệ là mấy, bằng cớ ở đâu, em Minh-Châu đối với Trần-Sinh có cái ơn cứu tử, lại cùng nhau kết nước, anh thiết tưởng em Minh-Châu không nên cầu chấp tiểu tiết mà giữ trọn lời hứa cùng Trần-Sinh là phải.

Minh-Châu vội gạt đi nói:

— Không được, anh coi gia-nghiêm là hạng người thế nào? Cha em đã sẵng với Trần-quan có lời hẹn trước, thì bổn phận cha mẹ phải thủ-tín, nếu không thì ăn bội bạc ngàn năm đi xá, há chẳng để một trò cười cho thiên-gia ru! Em đây phận gái chữ tòng, phải theo quyền phụ mẫu, ơn với Trần-sinh là ơn riêng đối với em, nợ của liên-quân là nợ chung của gia-tộc, đại nghĩa rõ ràng, em mà trái lời nghiêm-huấn, thì tội đại nghịch bất-hiếu em chưa sao cho nguôi. Thôi thôi! lòng em đã quyết, hy-sinh tính mệnh cho nghĩa-vụ là hơn.

Sá chi thân phận lòn bon,
Cầm như một giấc mộng hồn giã say

Trần-Sinh cũng nói:

— Vả chăng chúng em mới là tình, còn đợi quyền trên. Em Minh-Châu đối với anh mới thật là thiên-duyên tác hợp, em phải hiệp tâng Minh-Châu thì tác là cướp vợ.

— Ha em thật là bàn quẩn, thế mà cũng đeo tiếng thức-giả, kỳ thực thì là câu chấp mà hiểu nhầm. Duyên hai em là duyên tình thần, là ái-tình cao thượng, anh kết nghĩa với Minh-Châu chẳng qua là cái hình thức bề ngoài mà thôi. Nực cười cho Minh-Châu, nếu Vũ Sinh một sớm vai ở đồng đất đen thì có dễ em cũng thế tiết chăng? Mà Trần-Sinh nói sao không nghĩ em cho là cướp vợ anh, thế thì anh đứng lên tác hợp cho bai em rồi lại đẹp duyên cùng Minh-Châu thì có dễ không phải là cướp vợ?

Minh-châu, Trần-Sinh đồng thanh đáp:

— Xin anh xét lại, chứ chúng em không có thể loạn ngũ luân được.

Vũ-sinh hầm hầm nổi giận quát lên rằng:

— Hai người lạ thật! cố chí buộc ta làm điều bất nghĩa. Thôi thì ta cũng hai người quyết tuyệt, ta không nhận các người là em, mà các người cũng đừng gọi ta là anh nữa.

Dứt lời đứng dậy đi.

Trần-Sinh, Minh-Châu cùng lối vạt áo Vũ Sinh lại, khóc nói:

Xin anh bớt giận! Anh nỡ bỏ chúng em bay sao?

Trần-sinh lại nói:

— Em với anh tình như cốt-nhục, anh tuyệt em thì em cũng không luyến hồng trần nữa.

Minh-Châu cũng nói:

Em đối với anh có danh nghĩa phu thê, đối với Trần-Sinh có tình-thần vợ chồng, đối với cả hai anh cô nỡ lòng nào bỏ, nếu em không có hai anh nữa, thì thân em ở cõi thế cũng bất thành người. Anh còn thương lại hai em.

Vũ-Sinh cười nhạt đáp:

— Chi bằng hai em thuận kết duyên với nhau là xong cả.

Minh-Châu, Trần-Sinh cùng khóc nói:

— Thôi thôi! chúng em cũng chẳng thiết gì nữa.

Trần-Sinh thì mặt tái ngất, còn Minh-Châu thì nức nở không thành tiếng nữa, ngồi sụ-đầu xuống bàn.

Vũ-Sinh nàng Minh-Châu dậy thong thả mà rằng:

— Các em trẻ con lắm, đời còn nhiều lạc thú, của chi đã với chán cõi hồng-trần, các em đã không thuận theo ý anh bảo, thì chi cho bằng tìm cách lưỡng-tiện.

Minh-châu sát lệ hỏi:

— Thế nào?

— Anh em ta cứ gạt bỏ riêng chữ « phu-thê » ra ngoài vòng tư tưởng mà cùng nhau kết bạn văn-chương nên chăng?

Trần-Sinh, Minh-Châu gật đầu khen phải.

Cùng nhau trót đã mặn lời,
Dẫu thay mặt bể đành rời lòng ta.
. . . Sai đâu ra trò . . .

VI

Trong như tiếng hạc bay qua,
Đục như nước suối mới sa nửa vời.
Tiếng khoan như gió thoảng ngoài,
Tiếng mau sầm-sập như vời gió mưa.

Trong vườn hoa nhà quan Tuần, muôn hồng nghìn tía đua tươi, bóng nga tỏ rõ, gió thổi bát hiu, Vũ-Sinh, Trần-Sinh, Minh-Châu sánh ngoạn ngoyệt. Nhân Minh-Châu sẽ trường nghề đàn, liền đạo chơi mấy khúc, đối cảnh sinh-tình, cất tiếng oanh ngâm rằng:

Trăm năm trong cõi người ta,
Tu là cõi phúc tình là dây oan,
Đã mang lấy chữ hồng-nhan,
Giãng thanh gió mát là làng tri-âm.
. . . . Thanh-khí tương tâm.

Giang-Tả

Luyện tập quốc-văn

Người ta phải chăm làm việc

Một nhà văn-sĩ Pháp có nói: Người ta có vận động thì mới có vui, trong mình thấy khoan-khoái, tinh thần khí-lực nhờ đấy mà được mạnh mẽ hoạt bát thêm. Việc để là thường, tạo-hóa giao cho ta cái bổn phận tối cần ấy, ta phải giữ sao cho trọn, khỏi mang tiếng « người thừa » trong xã-hội.

Ngày nay, ở trong nước ta, số người biết đem hết lòng thành thực mà làm việc đời thì ít, số nằm việc đời thì nhiều! Lạ thật! Không hiểu vì lẽ gì mà họ nỡ đối với đời một cách thờ-ơ như thế? Sức lực đương cường tráng mà không biết cách ở lợi dụng để gì-miễn suy liệt mãi đi! Một đời bỏ đi, vô bổ cho xã-hội! ôi! hèn làm thay! Sống như thế cũng là sống lụy, sống thừa vậy!

Hãy trông xung quanh mình, khắp mặt ai ai cũng làm ăn mảo nhiệt, mà xét đến mình thì ở dưng ngồi xó! chẳng biết thẹn thò chi! Công việc không quen làm, đến lúc phải làm thì sinh lo sợ chán nản, tự mình lại không tin mình thì còn mong gì ở sự tin cẩn ở của người!

Người vô-nghệ tránh làm sao được cái nạn buồn không lúc nào rời được nó ra, nó theo lẽo-đẽo như cái đuôi vậy! Sinh ra chán đời là thế! Nào có chịu nghĩ rằng « chán đời » là hèn-mạt, xấu nhục đâu! lại tự cho là « cao-thượng » ! không hiểu nghĩa chữ « cao-thượng là gì, nên mới dám tự-ngộ nhận thế?

Gọi là « cao thượng » là phải có lòng công-ích, có học-vấn, có nghề nghiệp, làm nên những công nghiệp có lợi cho nước, có ích cho đời. Ở đời mà không mó tới việc đời thì làm một con trùng độc của xã-hội còn có cao thượng cái gì!

Chẳng những xã hội mà chính tự hại đến mình nữa. Suốt ngày làm lụng vất vả mà đêm được ngủ ngon, còn hơn suốt ngày dong chơi dông dài, đến đêm lăng cũng không sao yên giấc được! Trong mình thấy mỏi mệt cứ đứng chệm chạp, thân thể gầy mòn ốm yếu!...

Muốn tìm cách giải buồn thì thiết tưởng ngoài sự vận động làm lụng ra, còn có chi là cuộc vui chính đáng lâu dài! Chẳng lẽ ăn đâu, ngồi đấy, suốt đời hưu-trí là sướng, là vui hay sao? Không có thể lấy thế làm cuộc vui giải trí được rồi! Cái cuộc vui của « công-nghệ » mới thật có thể mong rằng hưởng mãi được, không thấy chán bao giờ!

Có lắm người biết quý thì giờ nên lúc nào thư thả, công việc xong xuôi chịu ngồi yên để tĩnh dưỡng sức khỏe, thường lấy sự tập thể thao làm cách giải trí, chớ hễ để chân tay, tai mắt phải bị hãm một xó bao giờ. Hết xem sách lại tập chạy nhảy v. v. Họ cho thế là ngại ngùi, thế là tĩnh dưỡng tinh thần khí-lực đấy....

Ông Pas al thường nói: « Không có sự gì khó chịu, bức-tức, buồn-bã bằng bị hãm công việc, phải chịu « cảnh hưu-trí ».

Ông Viên-Tinh có nói: « Người ta sinh ra là phải làm lụng, cũng như con chim phải bay vậy. Ta nên lấy câu này làm gương.

An-ngọc-Phụng.

KỲ TIN KHÔNG RÕ

Báo-quán xin các ngài mua báo là chớ gì viết thư đòi hỏi báo-quán, thì cần phải có kèm 3 xu tiền giấy gửi báo, hoặc là gửi cho báo-quán nốt giấy quán ấy, để cho người làm đã tiện việc. Kẻo các ngài thường hay bỏ quên mất, hoặc thấn quên, không nhớ đến, thành ra nhiều khi bản quán không biết đường mà trả lời.

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau dọc dây, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh thác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

Những nhà có con em các nhà nào hiệt thở thuốc Bổ-Phế-Trừ-Ngọc-Liên, tiêu nhi cái khí được thấy ở đó một thứ thuốc nó trẻ con rất nên ưa thích và dễ cầu; nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tăng được các chất độc ở trong phổi ra, đều ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nếu tẩm lấy đều ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người đang cần để chữa thứ thuốc ho này là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$30, ở các tỉnh xa có gửi nhiều Hiệu bán, ai muốn mua, cứ muốn biết ở tỉnh mình nào bán thì cứ viết thư hỏi Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số 46, Rue Principale à Bép-nhu.

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

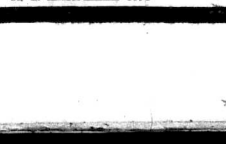
Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ thứ năm chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.


AUTO-POSTALE

LƯỢT VỀ
Thakhek sáng sớm chủ-nhật chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bớt-lấy tiện xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giấy thép: PHAMVANPHU,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé

AI MUỐN LÀM GIÀU
Bỏ ra 20 quan mà may ra được
500.000 quan

Mua một cái trái-dơn của Công-ty Phạm-văn-Phú có rồi sẽ có hoàn lại (Obligation Pamena) 4 hoặc 5 năm sau phải nộp ngay 20 quan, sau thì 17 tháng nữa nộp 20 quan, theo năm lệ định trong trái-dơn. (Như vậy mỗi ngày có đánh nữa tiền, có thể trở nên giàu có được).

Rồi nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-dơn mà mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-dơn trúng số về là mình được lĩnh nguyên số tiền là 500.000 đồng. Mỗi trái-dơn trước sau thế nào cũng trúng một lần là 500.000 đồng, không có thể nào không được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có đến lần rút số, hơn 3 triệu lần.

Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐI SAU NÀY:

120 lần	800.000 quan	260 lần	8.000 quan
150 lần	250.000 —	1.320 lần	2.000 —
200 lần	100.000 —	13.200 lần	1.000 —
260 lần	10.00 —	1.760.000 trái dơn hoàn lại làm	400 —

Người có trăm-sen được dự cuộc xổ số mỗi cho nên anh số trái-dơn nào ra trúng thì thôi.

Các lô được lĩnh ngoài tiền, không phải trả phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số số nhiều được một cái bằng số số trái dơn trong số, không phải trả tiền. Cần số bổ trong bằng 5y đồng với cái trái-dơn đã ưa nhất ngắn hàng, còn nhà có trái dơn số thì đến xem được, theo như điều khoản trong hàn ngắn ngày 23 Mars 1900. Điều luật ấy là một bản luật bảo chứng, giữ gìn cho các nhà có trái dơn, không có điều gì phải ngại ngờ cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rất sẽ.

Các ngài muốn đợi các cuộc rút số ấy thì gửi ngay giờ quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 3 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói.		0$22
— ô-long,	—	0,20
Thanh thái liên tâm,	—	0,20
Công phát	—	0,20
Hồng thái	—	0,18
Vạn-xuân	—	0,16
Bao thiếc chiếu giá thêm.		0,10
Chè gói lẻ mỗi trăm. . .		0,80

Ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo.

SÂM-MẬU TRÀ HIỆU

59 phố hàng Ngang, Hanoi

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn, sơng bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mới chiếu cố.

MAO-TRUNG KHAI CÁO.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

Các Trần-thuyết và các sách, các truyện quốc ngữ nơi xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện lợi, nên gửi hiệu NAM TÂN [illegible] *Haiphong bán ỷ kỳ*

NHÀ BÁN CHUÔNG

TUCLA mới: Excelsior MONOPOL

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine

Giá 1$30 một hộp

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

***THUỐC THỤT LUGAR** có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhẹ iắm.*

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dụ ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẻ, để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhỏ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75
Thuốc Santal Mary. . 1$00

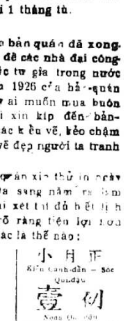
Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert. Hanoi.

đàn-bà tên là Lê-thị-Hồi xếp ở trên mui ô-tô lúc xe ở Hà-đông đến Hanoi để ở bờ hồ. Tên lấy được tạm tha mà có trát đòi không thấy đến tòa. Tòa hỏi chứng tá rồi kết án phạt vắng mặt 1 tháng.

Bẫy tó bắt lương. - Bùi-văn Lai ở làm bé con cho một viên đội Sen-đầm, một hôm dọn buồng ngủ cho chủ thấy một cái nhẫn vàng để ở đầu giường liền ăn cắp rồi bỏ chủ đi. Tòa phạt Bùi-văn-Lai 1 tháng tù.

Lịch mới của bản quán đã xong. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia trong nước biết là lịch năm 1926 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn bay mua lẻ thì xin kịp đến bản-quán mà chọn các kiểu về đẹp người ta tranh bán mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một tết ta sang năm ra hình mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên . . . 0$11
Từ 51 đến 99 . . . 0$12
Từ 1 đến 10 . . . 0$13
Tiền cước . . . 0$10

Các ngài ở xa, muốn mua về thường nên rủ nhau mua chung, cho nhẹ tiền cước tàu hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in [illegible] như sau này:

M. Rô-man-Trần
61-63, Rue du Coton, [illegible]

TIẾNG GỌI ĐÀN

Là một tập tiểu-thuyết của Dương-bá-Trạc soạn

giá 0$40 tiền gửi 0$11

Kỳ thi bằng Sư-phạm cho các nam nữ giáo-học thi sai. Đến ngày 29 janvier 1926, sẽ bắt đầu mở kỳ thi cấp bằng sư-phạm (certificat d'aptitude pédagogique) cho các nam nữ giáo học thi sai.

Các nơi thi ở đâu sau sẽ ấn định. Đơn xin thi phải đệ đến nha Học-chính Bắc-kỳ, hạn đến ngày 29 décembre 1925 là cùng.

Người Nam du học ở Pháp. — Về việc bản quán đăng tin rằng M. Bùi-huy Đức đã trúng cử luật-khoa cử nhân rồi, Mme tham Bùi-huy-Bộ, có gửi thư cho bản quán biết rằng lệnh-lang là M. Bùi-huy-Đức mới thi xong có một phần, chứ chưa phải đỗ bằn luật khoa cử nhân, vậy xin cải chính lại cho đúng.

Ngạch công-chính. — M. Hoàng-chính-Kiêm, nguyên thư-ký tập sự tại sở lục-lộ Bắc-kỳ, được phụ-cấp 90 đồng về tiền thải-hồi.

M. Phương-đình-Hào, hội họa hạng ba được nghỉ phép 30 ngày

Ngạch khán-hộ. — M. Bùi-viết-Xương, khán-hộ tập sự ở Laokay, được nghỉ dưỡng bệnh một tháng.

Xóm chị em trên hàng Giấy. — Chú nhà hàng-lâu số 44, phố hàng Giấy là Trần-thị Sâm, 18 tuổi, trình rằng thị Lý, tức Quế, ăn cắp của đó đạc giá đáng 20 đồng và một món tiền 30 đồng trốn đâu mất.

Đào thấy hài cốt. — Ngày 20 vừa rồi, người ta đào móng tường nhà số 47 bis phố Lô-đúc, là nhà M. Mariotti, thấy một cái tiểu hài-cốt, vậy đã đem táng tại nghĩa-địa ta.

Lại chuyện lừa đảo. — Mme Nguyễn-thị-Lộc, 25 tuổi, số 56 phố hàng Bông, thưa thị Tý lấy trộm quần áo trốn đi, giá đáng 6 đồng và lừa đảo một món tiền 5 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đánh nhau — Ng-văn-Hề 32 tuổi là cai xe và Đỗ-văn-Kiên 25 tuổi làm nghề kéo xe hiện cả hai người vẫn còn nằm nhà thương chữa thuốc, vì một hôm cãi cọ nhau, rồi choảng lẫn nhau cùng bị thương, thì ngày thứ bảy trước sở Mật-thám đã hỏi đầu đuôi lấy khẩu cung để sang tòa án.

Mất trộm ở nhà sãm. - Ng-văn-Lương 21 tuổi cai nhà sãm Pacolong và Ng thị-Nọn 19 tuổi vô nghề-nghiệp ở số nhà 89 phố ga (Rémiereau) đều bị thưa là ăn cắp và tàng đáng lấy một số tiền 48 đồng bạc của người ta. Bùi-đình-Tân là đi ỷ tó nhà số 89 và Ng-văn-Lương lại bị thưa là làm cái nghề riêng nữa, nên sở mật thám đã cho bắt tất cả để hỏi rồi giải vào tòa án xét nghĩ.

Lâm thổ. — Mme Vve Leprêtre làm nghề cho thuê xe ở đường Chavassieux vừa mới có đơn thưa tại sở cảm rằng lũ tên Trần-đình-Doanh, Vũ khắc Hoan, Phạm-văn-Hải, Trần-văn-Mẫ, Nguyễn-văn-Dược, Đặng-đình mẫn, Ng-văn-Hải, Lê-văn-Nhớn, Vũ-khắc-Khán, Đinh-văn-Năm, Ng-văn-Vẻo, Ng-văn-Cảnh, Bùi-đình-Phẩm và Hoàng-gia-Tân thuê xe của hiệu mình để làm rồi bỏ một chỗ không đem lại trả.

Cắc rằng 14 người phu xe này có bảo nhau mỗi đám cả gan làm xằng như thế.

Bỏ đi đâu ? - Mlle Năn-Sinh ở phố Négrier trình sở cảm rằng có con bỏ xìm của ông thân-sinh lại đi đâu mất.

Xe đẹp của ai ? - Có cái xe đạp hiệu «Peugeot» của một người không có miếng đồng thuế xe bỏ ở bóp phố Lille không lại lấy nữa thì ông xếp bóp ấy đã cho đưa lên để tại sở cảm nhiệm.

Giải vào tòa án. — Ng-văn-Lâm 26 tuổi làm cai mạch lộ tàu «Foe-Long» bị người mạch-lộ làm với mình thưa là đã đánh hắn có dấu vết; ấn Ng-văn-Lâm; cậu Ng-v-Lâm 21 tuổi là học trò bị thưa đã ẩn cắp một đôi giầy giá 2 p. của Ng-v-Lập làm hương ở phố Maréchal Pétain; Phạm trọng-Đại 26 tuổi thợ sở Công-tác, Ng-văn-Đào 23 tuổi và Ng-đình Sỹ công học nghề chauffeur. Đều can điều 177 luật hình, nghĩa là bị thưa là hối-lộ (corruption), Vũ-đình-Nghĩa 22 tuổi là học trò ở Hanoi, Lý-thị Tư 22 tuổi và nghề-nghiệp nhà số 322 phố Belgique và 93 Lille tức Bao Sate 20 tuổi, làm nghề đi khâu nhà ở số Mã-mây Hanoi đều bị thưa là ẩn cắp quần áo và đồ vật đáng giá 84 p. của Mme Ng thị-Ngọc thì sở cảm đã cho giải cả bảy người lên vào tòa án để xét.

PHÚ-THỌ

Tại hội Trí trí - Mới rồi hội Trí-trí lại tổ-chức cuộc nói chuyện.

M. Nghiêm xuân-Huỳ, là thầy thuốc thú y nói về vấn đề chó dại.

VIỆC KINH-ĐÔ

Ngạch quan lại. — M. Hà xuân-Hải trí-nhủ Quảng-ninh, tỉnh Quảng-bình đổi về viên-ngoại bộ Hộ.

M. Ng-đình-Quang, viên-ngoại bộ Binh, nay thăng Hồng bộ tự-khanh bỏi-bưu.

M. Võ thiều Trinh trí-phủ Tuy-an tỉnh Phú-yên, nay đổi về viên-ngoại bộ Binh, thay cho M. Ng-đình Quang.

M. Hồ-đắc-Bích, nguyên tri-giảng, giảng nhị-cấp điện-tiền thông-phán tỉnh Khánh-hòa, nay được khai phục tri giảng, nhưng lĩnh

M. Tôn-thất-Vỹ, nguyên tri-huyện, giảng chất cấp, sung tạm phái bộ Lễ, nay được khai phục hàm tri-huyện, nhưng sung.

M. Ng-đình-Mão chánh bát phẩm tỉnh Thanh-hóa cải thọ hàm Lâm-lâm viện điển-tịch sung đăng-lục quốc-sử-quán.

M. Ng-Hộc chánh cửu phẩm tỉnh Thanh-hóa nay thăng chánh bát phẩm hỏi hưu.

M. Trần-nguyên-Hưu hàn lâm-viện điển-tịch, lĩnh cửa phẩm bộ Công, nay được an bổ chánh bát phẩm chánh ngạch.

M. Ông-Bang, hàn lâm viện tu soạn sung thừa phái bộ Binh, nay thăng trước tác, nhưng sung.

M. Bùi-xuân-Trữ, kiểm thảo sung thừa phái bộ Binh, hoàn bổ chánh-cửu phẩm chánh ngạch tỉnh Nghệ-an.

M. Ng-văn-Phàng, cử nhơn khiêu-trúng, sơ thọ điển tịch, ấn-bổ chánh bát phẩm chánh ngạch tỉnh Quảng-bình.

Những cổ-tích trong toàn-kỳ
(Tiếp theo)

VII. — Tỉnh Quảng-ngãi

A. — Cổ tích Chiêm thành: 1. Tượng phật miễu Bổ đề, thuộc xã Bỉ-đề, tổng Lại-đức, huyện Mộ-đức 2. Cổ chỉ Chánh-lộ và đồ chạm khắc thuộc xã Chánh-lộ, tổng Nghĩa-điền, phủ Tư-nghĩa. 3. Hai phiến đá Phật-thọ thuộc xã Phú thọ, tổng Nghĩa-hà. 4. Cổ chỉ thành Cổ lũy, thuộc xã Cổ-lũy. 5. Cổ chỉ thành Chân-sa thuộc xã Châu-sa, tổng Bình-châu 6. Hai tượng đá Đông-phước, thuộc xã Đông-phước, tổng Bình-điền. 7. Thần tượng thếp vàng (tục xưng tượng Bà voi) ở thôn Tân-hy, thuộc tổng Bình-hà. 8. Ba đá Sa-bồi, thuộc xã Long-thành, tổng Phổ-văn, huyện Đức-phổ. 9. Bảy đá Mỹ-thuận, thuộc xã Mỹ-thuận, tổng Phổ-trì. 10. Cổ chỉ Phong-niên, có đồ chạm khắc, thuộc xã Phong-niên, tổng Tịnh-hòa, huyện Sơn-tịnh. 11. Cổ chỉ Trai-bình có đồ chạm khắc thuộc tổng Tịnh-trung. 12. Các đồ chạm khắc linh tinh để tại tòa Công-sứ bản tỉnh.

B. — Cổ tích Việt-Nam: Cửa thành ở tỉnh thành.

VIII. — Tỉnh Bình định

1. Hai tháp Hưng thịnh và các di chỉ thuộc xã Hưng-thịnh, tổng Dương-an, phủ Tuy-phước. 2. Tượng phật đá Vân thanh, thuộc xã Trung tín, tổng Nhơn-ân. 3. Tháp bạc thuộc xã Đại-lộc. 4. Bia đá đình làng Đại-tín, thuộc xã Đại tín. 5. Các đồ chạm khắc ở cổ tháp và cổ chỉ thành cũ, thuộc xã Bình-lâm, tổng Quảng-nghiệp. 6. Bia cổ chỉ thuộc xã Phú-nhơn, tổng Nhơn-ngãi, phủ An-nhơn. 7. Bia chùa Ngũ-bang thuộc xã Mỹ-thịnh. 8. Bia đá đình làng An thuận thuộc xã An-thuận. 9. Bình-nhơn và sư-tử thuộc xã Khánh-lễ, tổng An-nghĩa. 10. Thành cổ Đồ bàn thuộc địa phận tam xã. 11. Chùa tháp mười và đồ chạm khắc thuộc xã Thuận-chánh. 12. Miếu ông Võ-công-Tinh (có hai voi đá và ba sư-tử) thuộc xã Thuận-chánh. 13. Tháp Bằng (tức là tháp Poõ-klơc), thuộc xã Châu thành. 14. Tháp Đồng (tức là tháp canh tế) thuộc xã Nhơn-an. 15. Hai tượng đá ở chùa Nhạn-sơn, thuộc xã Nhạn-tháp. 16. Tượng đá chùa Hưng-long thuộc xã Dương-lăng, tổng Hiếu-đức. 17. Toàn tượng và cổ tháp thuộc xã Thú-thiện, tổng Phú-phong, huyện Bình-khê. 18. Di chỉ ba tháp Dương long và Sư-tử đá thuộc xã Vạn tượng 19. Cổ chỉ Đại-hữu và thần tượng bằng đá, thuộc xã Đại hữu, tổng Xuân-an, huyện Phù-cát. 20. Di chỉ tháp cổ, thành cổ, động Ấ-sỉ, thuộc xã Phụ-đức, tổng Trung-an, phủ Hoài-nhơn. 21. Bia đá Kim-sơn, thuộc xã Kim sơn, tổng Kim-sơn. 22. Hộ tấm bia đá thuộc xã Thành-sơn, tổng Văn-sơn, huyện Hoài-ân. 23. Các đồ chạm khắc để trong tỉnh thành Bình-định. 24. Các đồ chạm khắc tại tòa Công sứ Qui-nhơn. 25. Tỉnh thành Bình-định.

IX. — Tỉnh Phú yên

A. — Cổ tích Chiêm-thành: 1. Nền Bà và ba cái bia đá thuộc xã Phước-thành, tổng Hòa-lạc, phủ Tuy-hòa. 2. Hồ và bánh xây gạch thuộc xã An-nghiệp tổng Hòa-trường. 3. Tháp gạch thuộc xã Nhạn tháp, tổng Hòa-bình. 4. Tượng đá thuộc xã Tuy-hòa. 5. Bia đá thuộc xã Mỹ-long, tổng An-sơn, phủ Tuy-an.

(Còn nữa).

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG BÌNH

Lễ thành phục đức Khải định. — Hồi 4 giờ chiều ngày mồng một tháng mười ta là ngày 16 novembre 1925, tại đình thự quan Tuần phủ, có sung tế tất hương-án để làm lễ thành phục đức Khải-định. Các quan tỉnh, hàng tổng, hương-viên, hưu quan và những người sung sự ở các công-sở bảo-hộ đều chiếu theo phẩm-trật, mặc đồ tang đến làm lễ thành-phục. Khi lễ xong Ban-trưởng đại-biểu dân Hoa-kiều ở bản hạt cung-nghệ hương án, vào làm lễ khấu đầu để tỏ sự phẫn-uu cùng tân-hoàng. Còn các phủ huyện và nhà thuộc thời làm lễ tại các phủ huyện y.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng: Tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu lệ-quí có ông nào mua thì gửi liền cho; nếu không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ đầu hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Từ thứ hai 23 Novembre 1925

ANH THƯ TUYỆT HẬN

Là lùng thay giấc chiêm bao
Trời dâu phụ kẻ công lao mấy chồng

Tối thứ ba 24 Novembre 1925

GƯƠNG TÀY LIÊP

(Hồi thứ II)

Võ chèo cải-lương soạn thành được ngót 30 điệu hát. Rất là vui tuồ. Lần này diễn có nửa đổi lại và thêm ra mấy bài hát mới nữa. Xin các quý khách chiếu cố lại thưởng thức đông cho, và xin giữ chỗ ngồi trước. Có bán vé trước. Đúng 8 giờ tối thì khai diễn.

CÁO-BẠCH

Ông Caps chủ hiệu Vân-tải ở phố hàng Trống số nhà 102 có lời bá-cáo cho các quý-khách Annam biết rằng, đến ngày 25 Novembre ông sẽ có ô-tô chở hành-khách đi từ Nam-định đến Ninh-bình. Ô-tô chạy xuất ngày từ 6 giờ sang đến 6 giờ tối đi từ gare ra chợ Nam-định và từ gare ở Nam-định ra Ninh-bình, lại có giây chiều hàng. Việc bán-tại nay sẽ do một người Tây ở Nam-định thay mặt tôi trông nom. Xin mời quý-khách chiếu cố.

Nay bá-cáo

CAPS

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sữ Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . 1.00
Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi:
Recommandé: 0$30 thư 2$00
và 0$20 thư 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Rue Paul-Bert, Hanoi



Trong các thứ rượu QUINQUINA thì thứ này vừa bổ và tốt hơn cả.

Bán tại G. M. R. mỗi chai

13 fr.

OCCASION EXCEPTIONNELLE

A vendre :
2 Camionnettes BERLIET 700 k°
1 Camionnette BERLIET 500 k°
Normande, avec nombreux accessoires — très peu roulé — parfait état de marche.
Prix très avantageux.
S'adresser: 16, Bd. Dong-Khanh, Hanoi et à M. BÔ-ĐẶNG-TÔNG, à ĐAP-CAU.

CÁC ÔNG NÊN ĐẾN NGAY HIỆU:

VAN-THINH

6, Rue des Cantonnais, 6

HANOI

Hàng rất mới sang — Cai mới rất khéo

Các ông sẽ có quần áo đẹp, bền, mà giá lại rẻ.

Mau mau kẻo hết hàng tốt.

2026



ĐẸP, BỀN VÀ GIÁ HẠ

Nhiều và lượt Tây 3$50, 3$00 et 2$50

Lượt 2$50, 1$20 et 0$60

NGUYỄN-NGỌC-LINH

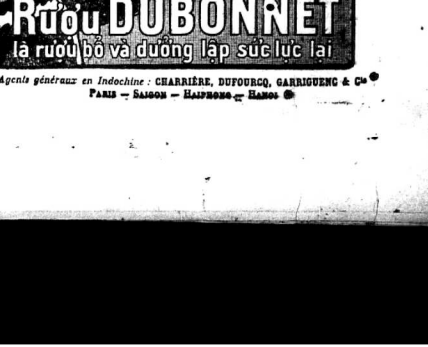
104, Rue du Chanvre, Hanoi

Ateliers et Magasins à Kiến-An (près Haut-Fond)



Bán buôn, bán lẻ, bán CASQUES EN LIÈGE

2$50 à 3$50



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

Việc Nam-kỳ

CẦN-THƠ

Mất trộm hơn 4 vạn đồng — Đêm 4 rạng ngày 5 Novembre 1925 thầy cai tổng An-trường mắc đi hầu lễ, đêm ấy có bọn ăn trộm rất tài, đến viếng nhà thầy cai, vì phá vách tường không nổi, cạy cửa không đặng, mới leo lên nóc nhà cắt hết một cây mè leo xuống, (nhà lợp ngói móc) khi xuống rồi còn mắc một chặn cửa nữa, bợm ta mở cửa xong, nghe văng tiếng người, nên lại mở tủ cây, lấy được xâu chìa khóa tủ sắt, trong tủ cây có một cái rương sắt đựng tờ giấy và một hộp bánh mì tây có đựng 4, 5 trăm đồng bạc, cái tủ sắt này có làm một cái bì bằng cây rất chắc chắn, có khóa một cái ống khóa rất to, mà bợm này mở được (thiệt tài).

Khi trong nhà hay ăn trộm, coi lại cái rương sắt nói đây còn, và cái hộp đựng bốn năm trăm đồng bạc cũng không mất, (mới lạ chớ) còn cái bì tủ sắt bợm đã mở rồi, song cái tủ sắt còn nguyên, chìa khóa tủ sắt tại mất. Khi thầy cai vì hay vụ lấy làm sợ hãi, không biết số tiền trong tủ mất còn? làm thế này thế nọ đặng mở tủ ra coi số tiền còn mất hai ba ngày mà mở tủ không đặng, mới cho người qua Cần-thơ rước hợ máy qua làm chìa khóa đặng mở, mà mở cũng không, (vì ăn trộm mở rồi, nó khóa lại chữ khác) phải dùng khoan phá tủ mới được, khi thợ máy phá tủ thì mất hết 320 tấm giấy 100, 50 tấm giấy hoánh, 2500 đồng bạc trắng, và vàng cũng mấy chục lượng cộng hết thảy là 40685 đồng; trong tủ còn sót lại một cây kiềng vàng và 2 nén bạc mà thôi.

Chỉ hay mất số bạc ấy tại cả nhà sầu thảm, còn thấy chỉ thì mặt châu mày ủ, nhà thầy có một cây súng, mà bữa đó người con mắc đem tuần nhà dưới, phần rủi lại khiến ngủ quên, không thì bọn bất lương phải giao cho lòng cây súng ấy.

Vụ nầy làng còn đương do xét.

PHÀM;

Thứ chè [illegible] thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đây là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiến cố cho bản-hiệu tại Hà-nội, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo



Cái sức khỏe của đàn-bà
và cái bệnh đau lưng

Đàn-bà con gái lúc tuổi nhớn lên, thường hay vàng da, sức yếu, đau tim, đau gan, nhức đầu, nhất là buổi sáng lúc thức dậy. Ngoài lúc ấy, lại còn lúc khi sinh-sản, lại thường yếu mệt, đau thớ thịt, nặng mi mắt, nặng bàn chân. Sau cùng đàn-bà lại còn lúc trở về già, hay mắc những bệnh như tụ-huyết, trong mặt, nặng chân.

Trong những lúc ấy, đàn-bà muốn cho khỏi ốm đau thì nên giữ gìn bộ thận, mà lúc nào cũng phải giữ gìn bộ thận vì các bệnh của đàn-bà phần nhiều là bởi thận yếu đau mà đủ những chất bẩn, và nước acide urique trong máu.

Trong khi ấy thuốc Pilules Foster rất công hiệu, và trong những khi đau thận, đau xương cốt, sưng mắt cá chân, tiểu-tiện đục và có cặn, vân vân, dùng cũng tốt lắm. Các thuốc Foster bán tại số 25, St. Ferdinand, Paris 17

Hàng bào-chế nào cũng có bán

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khi huyết sụt yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phiền làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ. Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

ẤY LÀ:

Thuốc nước bổ huyết

MÁU BÒ 1$40

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người cứ tưởng bệnh khi hư không can-hệ gì cho lắm không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khắc khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lạ lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khi hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn. Sưng bàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn, sưng nhiếp-hộ-tuyết mà làm cho nóng buốt nơi niệu-quản ngăn [illegible] tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho đầu gối sưng [illegible] người đau không thể cựa cậy [illegible]. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phục [illegible], cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã hiểu bệnh khi hư cần phải điều-trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, [illegible] chính là thứ thuốc *Santal Monal*. Các quan lương-y đã công nhận thuốc *Santal Monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở thế-giới này đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khi hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thủy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ-quan bẩn-thỉu.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2056



Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu:

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ
THẾT KHÁCH RẤT LỊCH SỰ!

Bán tại: L.U.C.I.A. Haiphong và khắp các nơi



CHO ĐƯỢC HỦY TUYỆT CÁC SỰ ĐAU ĐỚN NHỨC NHỐI

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Pépinière de fer MONTÈS

INJECTION PEYRARD



BỆNH LẬU

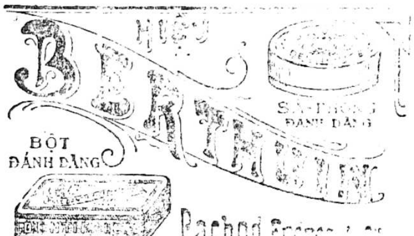
Nhà Bào-chế TÂM-TÂM ở Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm vẫn cũng có bán từ tám giờ sáng.

Nhiều ... bản-quan ... ở, còn thì bản-quan không nhận tiền gì trả bằng ... cả



C. J. BONNET

là hiệu to lụa tốt hơn cả



Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm lâu, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 21, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước* . . . . *Giá*: 1$25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt* . . . . . *Giá*: 1.25
Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh ghẻp và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.
DÉPURATIF RIBAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (ta thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v.* . . . . . *Giá*: 1$30
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hư mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to* . . . . *Giá*: 1$25

Ai ở xa có cần mua gì ... thơ về, bản hiệu sẽ trả lời ngay.

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy. . . .	0$95
Nước hoa Pompéia. . . .	0.95
Nước gội đầu Pompéia .	0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY
Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE
Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc ấy lấy làm hay cả thế gian ai không đều quen dùng.

Ai ai dùng nó cũng đặng, nhưng là người bịnh con cũng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bì trái ban, ho sám mọc tức ngực, rét hơn các lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng nhiều tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cũng đờn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chúng tôi giám kêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khảo ưng lòng ta.

Rất tại thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thứ ấy ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris